NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 107

CHỦ NHẬT 24 AVRIL 19

LÝ TOÉT — *Bác Xã ạ, ở âm phủ thì nước ta mạnh nhất, không nước nào bằng.*

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích ! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « tinh hóa giao ngân » hết 0p.95)

SÁCH BIẾU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyễn, sức, lao... — 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hỏi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi 0p.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Thứ thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bổ ngả tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn . . . Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý . . . làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lồn linh thần, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì cớ « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm ốc cạnh tranh . . . biết bao nhiêu cớ nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phấn khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ . . . Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm . . . Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy . . . dùng thuốc Vạn-năng-linh-bổ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỏi mệt . . . dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay. giá 1$00.

ĐÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : váng đầu, ù tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hòn nữa !

Điều kinh chủng ngọc số 80. giá 1$50 : *Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.*

Điều kinh bổ huyết số 21. giá 1$00 : *Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thắm thịt, khỏe mạnh luôn luôn . . .*

BỔ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khí thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khái, thấu, sức, xuyễn, khạc huyết, lao, sài... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bổ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ 0p60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bổ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khạc huyết (khạc nhổ ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, sức (khó thở, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí ; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí cố tinh, và đắt nhất là vị hải cẩu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : *đau lưng, váng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỏi mệt.*

Di tinh : *Khi cương dương, không cứ lúc nào, tinh khí không kiềm được mà tiết ra.*

Mộng tinh : *Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.*

Hoạt tinh : *Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.*

Tinh khí bất sạ nhập tử cung : *Tinh khí loãng, ra rỉ rỉ, không bắn vào tử cung.*

Liệt dương : *Gân đàn bà mà dương không cường được.*

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p.60 (*thuốc lậu*) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, đái rắt, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10. giá 0p.50 : *Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.*

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : *Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, lên hạch lên soai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.*

Tuyệt trùng số 12, giá 0p.60 : *Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nhoi nhói ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-đầu ướt, đỏ, bắp thịt rực, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không điều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh. Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bổ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.*

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cám ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gia long

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tân, 100 Bonnal. Namdịnh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thaibình : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Haidương : Phú Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbình : Ích trí, 41 Rue du Marché. Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-đào Quý, 5 Théâtres. Yênbay Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Galliéni. Phủ-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Thăng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Từ-sơn. Phanri : Ích công thương cuộc. Dalat : Nam nam dược phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Faifoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais Pnom Penh : Huỳnh-Trí 15 Rue Ohier. Kampot : Bazar Song-Đồng. Thatkhet : Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THƯ-XÃ.

Giải thưởng văn chương
TỰ LỰC VĂN ĐOÀN
năm 1938 — 100$

Chúng tôi xin nhắc các bạn nhớ hạn nhận bản thảo dự thi đến 31 Juillet 1938 là hết.

Trước đã định trong tháng Novembre 1938 sẽ tuyên bố kết quả. Nhưng muốn để các bạn dự thi khỏi đợi chờ lâu, chúng tôi sẽ cố xem xét rất trống và tuyên bố kết quả ngay trong tháng Octobre 1938.

Tiện đây xin nhắc lại thể lệ cuộc thi cho các bạn biết :

■ Sẽ tặng tác phẩm có giá trị nhất trong năm, bất cứ về loại gì, tiểu thuyết, kịch bản, phóng sự, thơ, luận thuyết v.v. không nhận những tác phẩm đã xuất bản, đã đăng báo rồi hay phỏng dịch theo văn ngoại quốc.

■ Những tác phẩm dự thi, nếu là tiểu thuyết hay các loại khác thì ít nhất phải 100 trang giấy học trò ; còn tập thơ thì ít nhất phải 30 bài.

■ Nhà văn nào đã một lần được giải thưởng nhất về một loại văn rồi, chỉ có thể gửi dự thi những tác phẩm về một loại khác mà thôi. Thí dụ đã được giải thưởng về tiểu thuyết năm nay, thì những tiểu thuyết năm sau không được dự thi nữa.

■ Theo như lệ thường, tác giả chỉ được ký biệt hiệu còn tên thật sẽ biên vào một mảnh giấy để trong phong bì. Ngoài phong bì để tên tác phẩm và biệt hiệu.

Tác phẩm dự thi gửi đến : Ô. **Nguyễn tường Lân,** *Ngày Nay* — 80, Đường Quan Thánh, — Hanoi

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

ĐỆ TAM QUỐC TẾ VÀ ĐỆ TỨ QUỐC TẾ

CHÚNG ta đã rõ về đại cương chủ nghĩa xã hội khoa học của Karl Marx, sự áp dụng của chủ nghĩa ấy vào thực tế và sự phân chia của đảng xã hội và cộng sản. Gần đây, chính đảng cộng sản cũng có sự phân chia ra làm hai phái nghịch nhau : phái theo Staline hay Đệ tam quốc tế và phái theo Trotsky hay Đệ tứ quốc tế.

Nhưng, trước khi xét đến nguyên nhân, nền tảng của sự phân chia ấy, ta cần phải hiểu qua thế nào là quốc tế lao động đã.

Muốn vậy, tôi mời các bạn đi ngược lịch sử, đến thủa thuyết xã hội của Karl Marx ra đời. Thợ thuyền thủa ấy bắt đầu có cảm tưởng rõ rệt về địa vị mình trong xã hội. Marx, Engels cùng đồng chí hô hào họp hết thảy đại biểu của lao động các nước để mưu cách hành động chung. Năm 1864, Đệ nhất quốc tế thành lập. Và năm đó, bắt đầu cuộc tranh thắng của thuyết Karl Marx với cái thuyết xã hội duy tâm. Đến năm 1872, sau cuộc thất bại của cộng xã Paris, sức mạnh của phái lao động rời rã, Đệ nhất quốc tế tan.

Dần dà, dân lao động lại phục hưng lại được lực lượng đã mất. Đến năm 1889, có một cuộc hội nghị lớn của các phái lao động theo chủ nghĩa xã hội. Đó là Đệ nhị quốc tế. Đệ nhị là quốc tế của các đảng xã hội, theo chủ nghĩa của Karl Marx, đồng lòng đi vào con đường giai cấp tranh đấu, nhưng trong vòng pháp luật và theo một lối hành động từ tốn dè dặt cho đến lúc đủ sức để đánh đổ chế độ tư bản.

Rồi đến cuộc Âu chiến. Sự chia rẽ đã bắt đầu sinh ra, khi hội nghị bàn đến vấn đề giai cấp lao động đối phó với sự chiến tranh. Đa số tán thành cái thuyết phái lao động của nước nào có quyền bênh vực cho nước ấy. Sự chia rẽ ấy dần dần trở nên rõ rệt hơn, rồi, sau khi đảng cộng sản chiếm đoạt được chính quyền ở nước Nga, đảng ấy hô hào lao động thế giới bỏ Đệ nhị quốc tế, nghĩa là bỏ đảng xã hội, để nhập vào Đệ tam quốc tế, quốc tế của đảng cộng sản. Năm ấy là năm 1919. Vậy Đệ tam quốc tế là hội nghị của hết thảy đảng cộng sản các nước, cũng như Đệ nhị quốc tế là hội nghị của các đảng xã hội trong thế giới cùng chịu chung một mệnh lệnh.

Đệ tam quốc tế ra đời không bao lâu, thì ngay trong bọn lãnh tụ đảng cộng sản Nga xảy ra nhiều việc bất đồng ý kiến. Nhất là từ khi ông Lénine, tay lãnh tụ cừ khôi nhất của đảng, mất đi, sự chia rẽ càng thấy rõ. Một bên là phái Staline, một bên là phái Trotsky. Phái Staline thắng, Trotsky bị đuổi ra nước ngoài. Nhưng Trotsky vẫn không ngừng vận động để bênh vực cho thuyết của mình, và đến năm 1936, ông hô hào các đồng chí họp thành hội nghị để định phương châm chung : Đệ tứ quốc tế sinh ra đấy.

o

Trotsky và Staline đồng ý ở chỗ nào và không đồng ý về những vấn đề gì, đó là điều ta cần biết để phân biệt Đệ tam và Đệ tứ quốc tế.

Mục đích thì vẫn là chung. Huấn luyện đảng viên để theo đuổi công cuộc giai cấp chiến tranh, rồi thừa cơ chiếm đoạt lấy chính quyền, đặt ra nền độc tài của đảng để tổ chức xã hội thành ra một xã hội cộng sản.

Thế nào là một xã hội cộng sản ? Lúc giai cấp đã bị tiêu diệt, sự tranh đấu giai cấp không còn nữa, người ta lúc đó sẽ được hoàn toàn tự do cộng tác với nhau, không cần đến một cơ quan bó buộc nào nữa. Chính phủ sẽ diệt vong. Nhờ khoa học mở mang, người ta sẽ dùng máy móc để xuất sản thật nhiều những đồ cần dùng cho nhân-loại, cho tất cả nhân - loại, chứ không phải riêng cho một hạng người như trước. Nhân đó, sự cần lao không phải là một sự bó buộc nữa, mà không bó buộc, kết quả lại càng tốt tươi. Xuất sản đã được nhiều, nhiều quá sức tiêu thụ của thế giới, thì ai muốn dùng bao nhiêu cũng được. Tiền bạc sẽ không cần nữa, vì mọi người chỉ việc đến các sở công mà lấy đồ ăn thức dùng về. Mà như vậy, không còn sợ người này lấy nhiều quá, không đồ cho người khác, vì lấy quá nhiều cũng không dùng làm gì được. Nói tóm lại, trong xã hội cộng sản, người ta « làm được bao nhiêu thì làm, muốn lấy bao nhiêu thì lấy ».

Nhưng trước khi đến được cái trình độ cao xa ấy, xã hội còn phải qua một thời kỳ dự bị, một trình độ kém hơn. Trình độ ấy là trình độ xã hội. Buổi đầu, lúc lực lượng xuất sản chưa được hoàn toàn, các đồ dùng chưa làm được đủ cung dụng cho nhân loại, thì không có thể ai lấy bao nhiêu cũng được. Lúc đó cần phải theo cái thuyết : « ai làm được bao nhiêu thì lấy chừng ấy ». Ai không làm gì, cố nhiên là không có ăn. Lúc đó, vẫn còn sự bất bình đẳng trong xã hội, vì làm việc, có người khỏe, người yếu, có người thông minh, người ngu độn, vậy lẽ tự nhiên là có người được dùng nhiều hơn, người ít hơn. Sự bất bình đẳng ấy sẽ tiêu diệt lúc nào xã hội đã đi đến trình độ cộng sản.

o

Theo phái Đệ tam quốc tế, nước Nga hiện giờ chưa đến được trình độ cộng sản, nhưng đã đến được trình độ xã hội rồi. Về mặt công nghệ, thì các đồ dùng xuất sản đã xung công hết. Ngân hàng, xưởng, mỏ, xe lửa, rừng rú không còn là của riêng ai nữa. Theo sự tiến hóa của khoa học, sự mở mang đã đi được một bước khổng lồ. Nga đương theo những bản chương trình to tát để đi tới một xã hội công đồng, và muốn đạt được chương trình ấy, hiện giờ còn cần đến nền độc tài của đảng. Phái Đệ tam quốc tế, xem đó, tin rằng ở một nước Nga, riêng một nước Nga, người ta cũng có thể lập thành một xã hội theo chủ nghĩa cộng sản. Tin tưởng đó dựa theo một thuyết của Staline. Chế độ tư bản ở thế giới tiến

(*Xem trang sau*) **Hoàng-Đạo**

Câu chuyện hàng tuần...

HIỆP ƯỚC Anh Ý đã ký. Thế là thuộc địa Ethiopie của Ý lại thêm được một nước Anh công nhận là thuộc địa của Ý. Kể thì giá nước Anh không công nhận nó là thuộc địa Ý. Ethiopie cũng vẫn là thuộc địa Ý như thường. Một điều thừa của hiệp ước.

Trong hiệp ước, Ý cam đoan rằng những binh lính Ý đương dự vào việc chém giết người Tây-ban-nha ở nước Tây-ban-nha, Ý sẽ rút hết về khi nào cuộc chém giết kết liễu. Nghĩa là khi nào tướng Franco sẽ không cần đến binh lính Ý nữa, nghĩa là nếu không có hiệp ước Ý—Anh thì khi ấy Ý sẽ vẫn rút hết binh lính ở Tây-ban-nha về. Hai điều thừa của hiệp ước.

Còn một điều thứ ba nữa của hiệp ước cũng thừa nốt : là quyền lợi hai nước Ý, Anh ở Địa-trung-hải sẽ vẫn giữ y nguyên như trước, không nước nào được nghĩ đến đổi thay. Xét cho cùng thì có lẽ cũng chẳng nước nào trong hai nước ký hiệp ước muốn đổi thay tình thế. Chẳng qua Ý chỉ dọa dẫm cho Anh hoảng mà nhượng bộ tí chút đó mà thôi.

Vậy thì hiệp ước Ý—Anh nếu không để đàn áp hai nước Đức và Nhật thì không còn có ý nghĩa gì nữa.

Ông Chamberlain muốn chặt bớt một đoạn của cái trục Tokio — Berlin — Rome. Nhưng liệu có chặt nổi không ? Vì vừa rồi, Ý để Đức chiếm Áo chắc không phải là vô cớ, hay không phải là không có « câu » gì. Chẳng lẽ đương có một nước láng diềng bé nhỏ, yếu đuối như nước Áo lại đi rước nước Đức hùng cường đến chiếm để trở nên nước láng diềng đáng sợ của mình ? Vậy biết đâu Đức không đã bảo thầm Ý : « Bác để tôi chiếm Áo tôi sẽ để bác tự do chiếm... » một nước, một xứ, một miếng ngon ngọt nào đó.

Chẳng thế mà hồi 1933, Đức vừa rục rịch định chiếm Áo, Ý đã đem ngay quân đến Brenner, làm Đức phải đánh trống lảng. Nhưng lần này, không những Ý không tức giận, không can thiệp, mà các quan chức Ý ở biên giới (cũng vẫn ở Brenner) lại còn ra chúc tụng các quan chức Đức ở bên kia biên giới nữa.

Vậy liệu ông Chamberlain có xoay cái trục Rome — Berlin — Tokio quay về phía mình và thành cái trục Rome — Paris — Londres được không ? Và nếu xoay được thì liệu có khỏi hứa cho Ý một miếng gì ngon ngọt gấp hai cái miếng mà Đức đã hứa cho Ý để được tự do chiếm cứ nước Áo không ? Nếu có thì cái nước Ethiopie thứ hai sẽ là nước nào ? Nghĩ mà lo cho những nước nhỏ và yếu không may ở sát cánh với những nước lớn và mạnh. Nước Tchécoslovaquie đã có dịp nghĩ thế, nhưng nước Yougoslavie có nghĩ thế không ?

Đầu bên kia trục thì thế. Còn đầu bên này trục, còn Tokio ? Người mình đương thì nhau bàn tán và lo dùm cho Nhật. Họ đồ rằng hiệp ước Ý—Anh đã ký thì Nhật sẽ bị cô độc.

Nhưng biết đâu rằng cái trục ấy gẫy—nếu quả thực nó gẫy,—lại sẽ không có cái trục khác thế nào : Chẳng hạn cái trục Tokio — Moscou hay Tokio — Washington. Có thể lắm chứ. Trong chính giới quốc tế những sự xảy ra như thế rất thường có, và đã thường có. Ta cứ chờ xem và khi sự ấy xảy ra thực, ta đừng lấy làm lạ, cũng như ta không nên lấy làm lạ khi thấy Anh bình dân và Pháp rất bình dân của chúng ta trở nên hai nước bạn của nước Ý độc đoán.

Chỉ nước ta là sẽ chẳng trở nên cái gì cả.

KHÁI-HƯNG

Oignez vos cheveux avec la merveilleuse
Pommade Vénus
à base de pure vaseline et de parfum exquis.
Essayez-la.
Vous l'adoptez définitivement.
Agent exclusif :
Maison CHÍ LỢI
97, Rue Paniers — HANOI

Nay mai sẽ xuất bản :

NGÀY NAY SỐ ĐẶC BIỆT « THANH NIÊN »

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước nhà. Về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên ta hiện giờ.

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.
Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh Niên.
Thanh Niên ta đi đâu ?
Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Số đặc biệt NGÀY NAY sẽ giải bày một cách tường tận.

NGÀY NAY số đặc biệt « THANH NIÊN »

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với chúng tôi về số đặc biệt này cho được hoàn toàn

Sẽ có một mục « Thanh Niên diễn đàn » để các bạn trẻ bầy tỏ ý kiến.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

(Tiếp theo trang trên)

hóa nhanh chậm tùy nơi, tùy xứ. Có xứ tiến rất mau, có xứ chậm và có khi lùi nữa. Trong sự tiến hóa ấy, ta có thể coi chế độ tư bản như một cái giây xúc xích, có khúc chắc, có khúc mỏng mảnh. Cuộc cách mệnh của giai cấp lao động có thể làm đứt giây vào khúc mỏng mảnh được. Thì dụ như một trận thắng của đảng cộng sản ở Nga, một nước chậm bước trên chế độ tư bản, nhưng nền kinh tế cũng đủ để lập thành xã hội cộng đồng.

Phái Đệ tứ quốc tế coi tín tưởng ấy là một điều lầm lẫn lớn. Trong một nước, sức mạnh của dân lao động có thể nhất thời phá đổ quyền thế của giai cấp tư bản, nhưng muốn cho chủ nghĩa xã hội thắng, thì cần phải sự hiệp lực của các giới lao động các nước tân tiến. Nếu không, nếu chỉ cố lập xã hội cộng sản trong một nước, người ta chỉ có thể đem sự nghèo khổ chung đến cho dân nước ấy, mà đã có nghèo khổ chung, thì thế nào cũng xảy ra sự tranh dành, sự tranh dành ấy sẽ đưa người trở lại chế độ tư bản cũ. Nhất là ở nước Nga, một nước công nghệ còn kém hèn, đứng ở giữa những nước tư bản công nghệ phát đạt hơn. Cho nên, ở đấy, ngoài sự chi tiêu quá nhiều về việc quân nhung, người ta thấy sự nâng cao việc sống của dân chúng rất chậm chạp. Hơn nữa ở đấy sinh ra một nạn mới, nạn công-ngạch (Bureaucratie). Vì rằng xuất sản chưa đầy đủ để cung ứng cho toàn dân nên sinh ra một số ít người được hưởng nhiều quyền lợi hơn hết và không muốn bỏ quyền lợi ấy ra, giữ lấy chính quyền để tự bảo vệ lấy quyền lợi riêng của họ, trái ngược với quyền lợi chung của xã hội. Và cứ như thế mãi cho đến khi có cuộc cách mệnh đảo chính hay đến khi trở về chế độ tư bản.

Hoàng Đạo

CÂU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng tú tài tây, muốn tìm một chỗ dậy học hoặc ở tư gia, hoặc ở trường tư thục ở các tỉnh xa.

Hỏi : M. Phạm văn Thuận
8 Rue du Charbon Hanoi

•

— Trẻ tuổi, đã học ban tú tài, tìm chỗ giậy học buổi tối tại các tư gia hay các trường tư thục.

Hỏi M. Doc, Sténographe Sce des Contributions directes Hanoi.

•

Cần người làm

Cần hai người thợ làm bánh đậu và bánh nhân hạt sen thật giỏi, và một người bán hàng giỏi trên tầu.

Hỏi tại hiệu bánh Hoa-Mai, 69 phố Hàng Đồng Hải-dương.

(Xem bài của Tú Mỡ ở trang 6)

HỘP THƯ

Cô **Dương-Kim-Hường Hà-nội.** — Bài thơ « Trại hàng hoa » ấy hay lắm, nhưng tiếc thay không phải của cô, mà chính của ông Tản-Đà.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

1.) *Phái Staline liên bang Sô viết*, của Tia Sáng

2.) *Vệ Sinh*, của Lê công Đắc và Hồ khắc Tuấn

3.) *Ai làm thất bại cách mạng Tàu*, của Tia Sáng

4.) *Cái họa nhật bản* của Nguyễn-Vỹ Édition Bảo Ngọc giá 0p.30

5.) *Đáp lại phái Sil-la-li-niêng*, của Tia Sáng

8.) *Mặc biệt*, Bi kịch năm hồi của Thạch sĩ Bỉa (Macbeth de William Shakespeare) dịch giả Nguyễn Giang

KHÂM THIÊN, ai cũng biết, là xóm đào-nương. Nhưng, đến nghe hát suông hầy giờ rất hiếm, nên xóm ấy đã hóa ra một xóm « chứa » khổng lồ, một ổ vi trùng ghê sợ. Xóm ấy lại còn là một địa ngục đối với bọn chị em sống một kiếp khổ cực, tủi nhục.

Nhưng Khâm Thiên lại là đào nguyên của bọn chúm, bọn chủ cô đầu. Bọn này nhờ sự tủi nhục, khổ sở của chị em mà sống một cách phong lưu, đầy đủ. Trong bọn này, có một cô vợ lẽ của một vị râu rậm, hàm to, đứng đầu một nhà ả đầu sau đổi ra là nhà nhảy. Gần đây, bốn cô vừa là gái nhảy vừa là ả đầu, cô Xuân, cô Lan, cô Kim, cô Oanh, nỡ lòng bỏ bà chủ với ông chủ nhân đức, trốn đi và đến phòng lao động thưa rằng bị bóc lột ức hiếp quá nên phải liều. Theo bốn cô, thì làm mỗi tháng được sáu đồng bạc lương cơm nuôi, nhưng thực ra thì không được một xu nào. Là vì bà chủ tinh ma lắm : mỗi lần gội đầu, các cô phải trả 0p,03. mỗi lần tắm,0p,10; đồ vàng, cho mượn theo một giá đắt ; lúc không có khách bắt thuê xe nhà của bà chủ đi kiếm, mỗi giờ là 0p30 ; lúc ốm đau, tiền thuốc thang ; tính cả lãi lẫn gốc ; bấy nhiêu thứ khiến cho các cô, cuối tháng, nợ bà chủ một số lớn, lương tháng không đủ trả một phần. Cứ như thế mãi, các cô hóa ra một bọn nô lệ làm công không cho bà chủ suốt đời : thực là một cách bóc lột tàn nhẫn không thể nói. Đó là không kể ban ngày các cô phải rửa cọ, lau chùi như đưa ở, và không kiếm được khách còn bị đánh đập nữa.

Còn bà chủ ? Bà chủ thì tự cho là nhân đức lắm. Bà coi bốn cô như con, nưng như nưng chứng, hứng như hứng hoa, cho tiền vay để sắm ăn sắm mặc, và trả lương rất hậu hĩ và sòng phẳng. Vậy mà bọn họ thật là kẻ vô ân bạc nghĩa, không nghĩ đến tình chìu mến của bà mẹ nuôi hiền từ, trốn đi với trai, thì còn trời đất nào nữa. Cho nên, một tay gạt nước mắt, một tay bà ta đã nộp đơn thưa bốn cô về tội bội tín. Ông chủ cũng rỏ hai giọt nước mắt vào đám râu rậm của ông ta,rồi nhất quyết bỏ tù bốn cô ả bội nghĩa, không biết rằng được hi sinh cho một cái hàm lớn là một sự vinh diệu rồi.

■

O TRUNG KỲ không có sự gì lạ. Vì sự lạ ở trong Trung đều hóa ra thường hết.

Ông Thượng bộ Lại Nam Triều đã ký một đạo nghị định cấm bán và tàng trữ hai cuốn sách « *Đời cách mệnh ông Phan bội Châu* » và « *Đông Kinh nghĩa thục* ».

Thế là ở trong Trung, lại thêm hai cuốn sách bị cấm nữa. Dần dà rồi đây, số sách cấm ở trong Trung cứ tăng lên mãi, thật là một hạnh phúc cho dân. Vì dân đỡ phải đọc, phải hiểu, phải biết. Cuốn « *Đông Kinh nghĩa thục* » chẳng hạn, thuộc về lịch sử, nhưng dân còn cần gì biết lịch sử, cứ biết yêu cụ Thượng Lại là đủ lắm rồi. Mà có không yêu cụ Thượng Lại nữa, cụ Thượng Lại vẫn cười khà uống rượu bổ và ăn.., lộc vua như thường.

■

THẬT vậy. Cụ mới được thêm lộc như rắn thêm chân. Mũ của cụ mọc thêm một cái cánh chuồn nữa ; hia của cụ bỗng thêm lên một chiếc.

Hôm mồng năm tháng trước, cụ Lại, họ Thái tên Văn Toản, đã được sắc phong Quy Thiện-Nam, nghĩa là ông Nam quay đầu về sự thiện. Tháng này, đã làm lễ linh đình : nào mao tiết, nào sắc hàm, nào ấn hàm, nhiều chuyện lắm. Lại có cả lính vác cờ, lọng vàng, kiếm, chân trượng và nhã nhạc, trông rất có vẻ vui mắt, khiến người đi xem như lạc loài vào trong một bảo tàng chứa các đồ cổ.

Ông Toản đã được chức quy thiện-nam, hẳn là rồi đây sẽ làm rất nhiều việc thiện... thí dụ như việc cấm sách. Còn việc cấm ăn lễ đút và cấm gá và đánh bạc nữa, ông cũng đương nghĩ đến lung lắm.

■

TRONG NAM, ông Beaumont thắng thế, lại được bầu lại làm nghị viên ở điện Bourbon. Mà thắng thế ngay lần đầu, khiến cho bọn tay sai của ông ngạc nhiên và tiu nguỷu. Tiu nguỷu là vì thiệt mất một lần

làm công cho một vị quý phái nhiều tiền và rộng rãi.Có người cho đó là một cuộc đại thắng của phái hữu, một cuộc thất bại của mặt trận bình dân. Thực ra thì không phải thế. Nó chỉ là một cuộc thắng trận của tiền, của kim tiền. Ông De Beaumont thì nào ai biết ông ấy là người mô tê nào, và từ lúc ông làm nghị viên, thì nào ông đã làm lợi gì cho lục tỉnh ? Điều đó ai cũng biết, nhưng biết mà vẫn cứ bầu cho ông, mà không bầu cho trạng sư Béziat, một người ai cũng biết. Vậy không phải là vì chủ nghĩa, vì tư tưởng, mà chỉ vì tư lợi. Có tiền thật nhiều, thì muốn làm gì cũng được, mà không muốn làm gì, ngồi hưởng tiền mồ hôi nước mắt của bọn nghèo khổ, lại càng được lắm.

■

TRONG khi phái hữu thắng thế trong Nam, thì ở bên Pháp, mặt trận bình dân gần tan. Ông Léon Blum bị Thượng nghị viện đánh đổ. Mà Thượng nghị viện đại đa số thuộc về đẳng cấp tiến và cấp tiến xã hội, cánh tay phải của mặt trận bình dân. Ông Daladier lên cầm quyền. Đảng xã hội không tham dự vào chính quyền nữa; trái lại, những đảng trung ương đều dự vào Nội các. Ông Reynaud làm tổng trưởng bộ. ., ông Mandel làm tổng trưởng bộ thuộc địa. Chính phủ đã rời Mặt trận bình dân đi dần về phía hữu. Tuy nhiên, trước tình thế quốc tế nghiêm trọng, Mặt trận bình dân vẫn ủng hộ chính phủ, chính phủ tự vệ quốc gia, như lời ông Daladier đã nói.

Nhưng rồi sao ? Đối ngoại thì đồng lòng được, nhưng đối với những vấn đề trong nước, sự chia rẽ rất dễ xảy ra. Riêng đối với ta, thân phận chuồng ngựa của một thuộc địa xa, ông Mandel thay ông Moutet thì cũng như ta mất một nụ cười, được một bộ áo đen ngòm thay vào vậy.

Hoàng-Đạo

THỨ BẢY 30 AVRIL

4 giờ 30 chiều

Đoàn Ánh Sáng tổ chức

CUỘC LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH ĐẦU TIÊN ở trại Ánh Sáng Phúc - Xá

(Chương trình cuộc lễ sẽ đăng sau)

XIN MỜI CÁC BẠN ĐẾN CHỨNG KIẾN

Kịch KIM TIỀN không được phép diễn ở Hanoi

Mãi sáng 15 Avril chúng tôi mới tiếp được thư tòa đốc lý cho biết vở kịch *Kim Tiền* không được phòng kiểm duyệt cho phép diễn. Chúng tôi xin hoàn lại tiền các ngài đã mua vé trước.

Đoàn Ánh Sáng kính cáo

NGƯỜI và VIỆC

CẢI CHÍNH CẦN KÍP !

SAU khi cái tranh bìa « Tam thập niên kỷ niệm Phái bộ 1908 » in ra ở kỳ trước, chúng tôi nhận liền ngay được hai bức thư cải chính cần kíp như dưới đây.

Cải chính thứ nhất :

Ông chủ nhiệm Ngày Nay

Trong bức vẽ « kỷ niệm phái bộ » của báo Ngài, tôi rất lấy làm ngạc nhiên khi nhận thấy tôi ở trong ấy. Không những một mình tôi ngạc nhiên, mà cả có người ngay gần tôi cũng ngạc nhiên nữa.

Mà ngạc nhiên cũng là phải, Vì tôi không có dự vào phái bộ 1908 bao giờ hết, tôi cũng không phải ở trong số các quan khách, vì bởi tôi không được cái hân hạnh ông đăng cai Ngthừa-Đạt mời. (Giả có mời thì tôi cũng đến, nhưng sự thực thì ông ấy không mời).

Không được uống rượu, ăn bánh, và được dàng cảnh thiên tuế, mà cái sự ông vẽ tôi gần năm bẩy cô đầu có hại cho tôi lắm, nên tôi phải viết mấy giòng này nhờ ngài cải chính ngay cho.

Nguyễn hữu Tiệp

Điền chủ, Quang lộc tự khanh

Cải chính thứ hai :

Ông chủ nhiệm Ngày Nay

Tôi lấy làm giận rằng cái chỗ ngồi bên cạnh cụ Võ là cái chỗ của tôi, vậy mà quý báo mơ ngủ hay sao lại đặt vào đấy một anh vô danh nào tôi không biết.

Sự đó không thể để yên được. Vậy tôi phải nói to cho ngài biết rằng cái chỗ ấy là của tôi, tôi, Nguyễn bá Tiệp, tuần phủ và chính là một trong tám nhân viên phái bộ đã vượt biển trèo non qua Pháp năm 1908.

Vậy cái chỗ ấy chỉ có thể về tôi được mà thôi. Xin ngài công bố lên thế để mọi người biết cho.

Nguyễn bá Tiệp *Tuần phủ*

Xem hai bức thư, chúng tôi mới hiểu : thì ra hai bức thư của một ông xin ra, và của một ông đòi vào.

Về sự nhầm lẫn đáng tiếc ấy, chúng tôi có lời xin lỗi cùng ông Tiệp (Nguyễn hữu), nếu sự nhầm ấy đã làm rầy rà cho ông, và xin lỗi ông Tiệp (Nguyễn bá) nếu ông đã bị thiệt thòi.

N. N.

Vous lirez dans ses YEUX

... ce que les vôtres ont gagné en beauté, grâce au nouvel ARCANCIL imperméable. Du jour au lendemain, vous remarquerez combien votre regard aura gagné en profondeur et en expression. Et puis, être enfin libre de rire aux larmes sans crainte de « déteindre », sans que la beauté de vos cils coule sur vos joues. ARCANCIL ne pique pas, car il ne contient pas de savon ni autres produits caustiques cassant les cils. Essayez-le dès demain matin. ARCANCIL existe en 9 nuances seyantes et en une qualité spéciale : « ARCANCIL-INCOLORE » destiné aux femmes qui désirent allonger et courber leurs cils sans les farder. La boîte publicitaire pour 3 mois est vendue partout aux pris de 0p.60 N'oubliez pas : POUR VOS CILS. . . ARCANCILS.

AGENT EXCLUSIF :

COMPTOIR COMMERCIAL — 59, Rue du Chanvre — HANOI

ĐIỂM BÁO

Cải chính (?)

« Số trước, trong mục này, Thạch Lam có viết « không hiểu sao báo *Phụ Nữ* (và báo *Bắc Hà*) bỗng vắng bặt tăm hơi. » Nhưng sự thực : báo *Phụ Nữ* chỉ ra chậm có hai ngày, vì cớ chậm trễ việc in song báo ấy vẫn ra như thường. Vậy xin cải chính. »

•

Đó là bài cải chính mà báo *Phụ Nữ* gửi đến chúng tôi, kèm theo với một bức thư... không được lịch sự,

Nếu chỉ cải chính không thì đã đành. Nhưng mấy giòng trên kia, *người viết thư* đã cho là « một sự phỏng đoán vô ý thức », có thể « làm hại cho báo *Phụ Nữ* nhiều lắm ».

Phỏng đoán ? Không hiểu tôi đã phỏng đoán cái gì. Đến kỳ, báo không thấy xuất bản, cũng không có báo trước, thế nghĩa là bỗng vắng bặt tăm hơi rồi, còn đòi gì nữa.

Mà nếu bây giờ tăm lại nổi, thì nói cho người ta biết, thế là đủ ; hà tất còn phải biểu lộ tâm sự ra, và gán cho người khác những ý nghĩ của mình.

•

Phụ Nữ đã « cải chính » rồi, còn bạn đồng nghiệp « *Bắc Hà* » nữa chưa thấy nói gì.

•

Báo mới

Ấy là tờ *Nhật báo*, ra mỗi buổi sáng, đã tái bản ngày 16-4, ở Saigon. Báo quán và Tòa soạn : 19 Sabourin.

•

S. H.

Nhà văn Pháp Lucien Descaves, một hội viên của hội các người viết văn, vừa rồi có hô hào mọi người trong nước Pháp nên đeo cái dấu hiệu S. H.

S. H. là Sans Haine.

Ông L. Descaves thấy trong xã hội Pháp, bất cứ văn giới hay chính giới, người ta không giữ được cái hòa khí nữa. Những sự ghen ghét, đố kỵ, ganh tị, chia rẽ và làm mờ ám lòng người. Bổn phận của một nhà văn — một người theo nghĩa thường, đứng trên những cái nhỏ nhen — là phải tự mình làm gương và tìm cách dìm bỏ những ganh ghét xấu xa đi.

Ở bên Pháp, một nhà văn hô hào thế là phải rồi. Nhưng giá đem cái dấu hiệu ấy sang bên ta ? Phiền một nỗi, lại chính trong bọn làng văn bên ta có nhiều ghen ghét hơn đâu cả.

Ở đấy, đầy rẫy những cái nhỏ nhen, ganh tị. Một nhà văn, một tờ báo được hoan nghênh, có lắm kẻ thù lắm. Người ta không tha thứ cho anh đã nổi tiếng, người ta giấu cái ghen ghét dưới những công việc mà người ta bảo làm vì nghệ thuật, vì nhân sinh, vì gì gì nữa cũng được, miễn là không phải vì người ta.

Tuy nhiên, sự hô hào của Descaves đáng cho ta ngẫm nghĩ. Tôi thương những người chỉ ghen ghét kẻ khác, vì tức là họ tự làm khổ mình trước tiên ; sự ganh tị, đố kỵ khiến cho người ấy khó ăn, mất ngủ.

•

T. C. T.

Ở bên ta, có một cách làm vừa lòng mọi người : cái dấu hiệu T.C.T. = Tôi Có Tài ! Hai nhà văn gặp nhau cùng giơ dấu hiệu :

— Anh có tài !

— Anh cũng có tài.

Rồi hai nhà văn ấy, vui vẻ bắt tay nhau : À, thế ra hai ta cũng có tài.

Không có gì giữ chặt hai người bằng những lời chúc tụng nhau.

Thạch Lam

Đã có bán :

Trước vành móng ngựa

của HOÀNG ĐẠO

Giá C$35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

TRONG SỐ SAU :

MỘT NGÔI HÀNG

Truyện ngắn của

PHẠM VĂN HẠNH

BÉ CÁI NHẦM

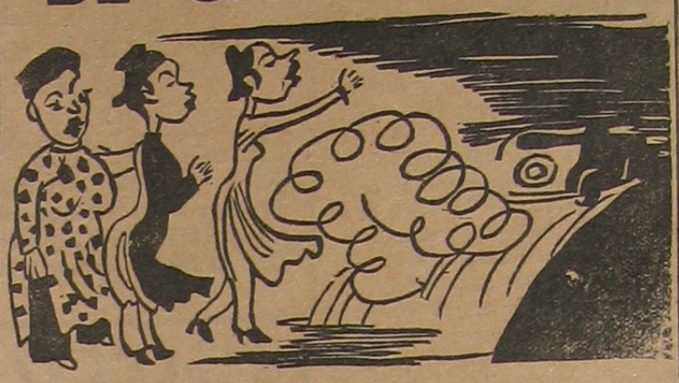

Ngã Tư Sở, xóm chị em,
Một đêm giữa tháng, cái đêm suông tình.
Canh tàn, cảnh vắng tanh tanh,
Làng chơi mất mặt, buồn tênh nỗi đời !
Chị em ngáp ngắn, ngáp dài,
Ngồi suông đã chán, ra ngoài nhởn nhơ.
Áo xanh, áo đỏ phất phơ
Trên đường lạnh lẽo, trăng tờ mờ soi.
Đang mong câu khách, thả mồi,
Bỗng nghe xa vẳng tiếng còi xe hơi.
Đèn « pha » quét lối sáng ngời,
Xe dê « tám ngựa » (1) tới nơi từ từ.
Thôi, còn chi nữa mà ngờ,
Trời đưa khách sộp cứu cơ lầu hồng.
Chị em hởi dạ hởi lòng,
Thi nhau đon đả, ra công chào mời.
Chị này lả lả, lơi lơi,
Bịa tên tầm phất, réo người tầm phơ...
Rằng : « Này ! Anh... Hiến đấy ư ?
Anh đi đâu đấy ? lũng lờ thế anh ! »
Chị kia làm mặt thân tình,
Rằng : « Anh phải gió ! Sao mình đã lâu
Mất mày mất mặt đi đâu ?
Xin vào hát giúp một chầu nhà em ! »
Buồn thay ! ông khách đi đêm,
Qua « Đào hoa động », quần tiên đón mời,
Lặng yên, chẳng đáp nửa lời,
Cho xe chạy thẳng, ra người thờ ơ...

●

Chị em nào học chữ ngờ,
Bỗng nhiên cách độ nửa giờ, không lâu,
Thấy ông chánh tổng đi đâu,
Tuần phiên hộ vệ theo sau một đoàn,
Đùng đùng quát tháo hỏi han :
« Gớm cho các chị to gan, hỗn hào,
Dám đem thả xổng cô đào,
Cản xe cụ lớn, xôn xao kéo mời !
Muốn lành, cứ thực tường khai,
Kẻo quan phạt tuốt, kêu trời rằng oan. »
Chị em xiết nỗi kinh hoàng,
Bấy giờ mới toạc toàng toang cái nhầm !
Ế hàng, cảnh đã não tâm,
Lại thêm vận xúi ngẫm ngầm xui ra...
Tưởng rằng đón khách tìm hoa,
Ngờ đâu cụ Thiếu hạt nhà tuần đêm !
Quả tang phạm phép quan trên,
Cắn răng cam chịu phạt tiền cho xong.
Mỗi nhà ít cũng sáu đồng,
Chầu chay hai mảnh mất tong đi đời !
Ba đào đến thế thì thôi... !

Ký giả có lời chia buồn

TÚ MỠ

1) Xe dê tám ngựa : Chevrolet 8 chevaux
Lại ngụ ý ví với cỗ xe ngày xưa đưa vua đi ngự các cung tần.

ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN

CÁC NGÀI

CẦN PHẢI TRỊ NGAY BỆNH

CAM ÁM MỤC

của trẻ em

Đau mắt không mở được — có màng — có máu theo trước mắt. Chỉ riêng ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN (32 Rue de la Citadelle, Hanoi) có lương y chuyên nghiệp chữa khỏi chắc chắn. Có giá đặc biệt cho anh em lao động và binh lính giải trẻ em lại.

KIM TIỀN

KỊCH của VI HUYỀN ĐẮC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo và hết)

ĐOẠN THỨ TƯ

Ngày hôm sau, vẫn cảnh đoạn ba, nhưng cả buồng giấy có vẻ lộn xộn. Lúc ấy vào giữa buổi trưa.

Kéo màn lên, sân khấu không có người. Bỗng có tiếng nói léo séo, tiếng giầy chạy thình thình lên cầu thang, rồi cửa phía buồng kế toán mở bung ra. Người loong-toong, mặt cắt không ra một hột máu, hớt hơ hớt hải chạy vào, nhìn về phía bàn giấy không có ai, liền chạy thẳng đến cửa buồng ăn thông vào tư thất của ông Chung.

NGƯỜI LOONG - TOONG — Cụ chủ ! cụ chủ ! cụ chủ !

Có tiếng giầy ở trong buồng rồi cửa buồng mở ra : ông Chung ra, Bà Ba theo sau. Hai ông bà cơ chừng đương ngủ trưa nên còn mặc quần áo ngủ cả. Ông mặc bộ pyjama. Bà mặc áo dài trắng, vừa ra vừa vấn tóc.

ÔNG CHUNG — Cái gì ? Làm sao ? Cái gì ?

NGƯỜI LOONG-TOONG — Bẩm... bẩm... thưa cụ, cu-li nổi loạn đương kéo nhau đến phá... nhà... nhà... kho.

Ông Chung cau mặt. Ông nghĩ một tí rồi quay lại ra chỗ cửa sổ lắt kính. Bà Ba cũng theo sau và đứng nấp ở đằng sau lưng ông. Xa xa có tiếng hò reo, lúc rõ, lúc không rõ, tùy theo gió thổi.

ÔNG CHUNG — Không sợ... cửa sổ toàn bằng gỗ lim nạm sắt, chúng nó có phá được còn khó...

BÀ BA, *bủn rủn luống cuống* — Mình ơi, bây giờ làm thế nào hở mình ?

ÔNG CHUNG — Không ngại !... ta phải gọi téléphone báo đồn... đồn cho lính xuống...

BÀ BA — Ngộ đồn người ta không xuống thì làm thế nào ?

ÔNG CHUNG — Mình nói giỡ, sao đồn lại không xuống. Bổn phận của họ là phải bênh vực tính mệnh, tài sản cho mình chứ... Có sợ chỉ sợ họ không xuống kịp... thôi,... *(ông nói rồi lại bàn nhấc máy nói gọi)* Allo ! allo ! ông làm ơn cho tôi quan đồn... vâng, quan đồn .. ông chủ mỏ Tiêu-giao... cần lắm... ông gọi ngay cho.

BÀ BA — Chết ! nếu không kịp thì chết ! Mình ơi, hay ta xuống lấy ô tô mà đi... đi.. khỏi chỗ này đã...

ÔNG CHUNG, *vẫn nghe téléphone, hình như có tiếng trả nhời, ông xua tay bảo bà im* — Allo ! allo ! Le chef de poste de la Garde Indigène... Allo ! allo !.. Thế nào ?.. quan đi vắng à... đi đâu ? Thôi không cần, ai nói đấy ?... à, ông phán Lương ? Bonjour monsieur Lương... tôi đây.., tôi là ông Chung. chủ mỏ Tiêu-giao đây.. vâng .. cu li ở mỏ tôi nó nổi loạn... nó đương kéo nhau phá nhà kho ,. vâng... nguy cấp vô cùng.. , quan đi vắng thì ông cứ cho ngay ông quản đem ngay lính lại dẹp bọn cu-li giúp tôi.. vâng ...nếu chờ quan thì chậm quá... có thể nguy đến tính mệnh chúng tôi mất.. vâng, ông dùm chúng tôi, không bao giờ chúng tôi dám quên ơn .. vâng... hai chục người mới được... Allo ! . allo !.. allo !.. allo !.. *(Trong khi ông nói téléphone, tiếng ồn ào càng ngày càng to hơn. Bà Ba nhìn ông rồi lại nhìn ra cửa).*

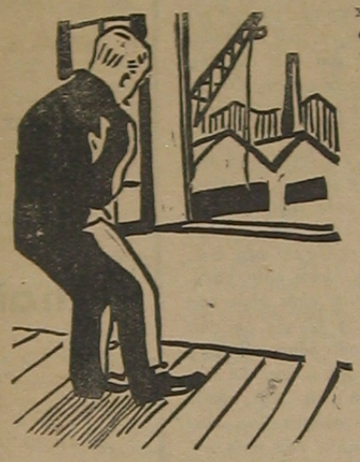

BÀ BA, *đương nhìn qua cửa sổ bỗng kêu rú lên* — Mình ơi, nó kéo đổ cột giây thép .. mình gọi mau lên... đồ rồi !..

Trong này ông cũng vừa bỏ máy nói xuống

ÔNG CHUNG —... coupé... *(ngửng lên)* may quá... tôi nói vừa xong, bây giờ có đứt cũng không cần. Lính ở đồn đến bây giờ, không sợ.

BÀ BA — Mình ạ, họ có đi ô tô cũng phải mất non một giờ đồng hồ, còn phải qua phà.

ÔNG CHUNG — Đến thế thật... một giờ là nhanh... trong khi đợi ta phải thủ thế mới được... à quên *(quay lại chỗ người loong toong)* Nhà dưới đã đóng cửa chưa ?

LOONG TOONG — Bẩm, đóng rồi ạ, nhưng con mới cài qua cái then thôi...

BÀ BA — ...Anh xuống ngay chận cả cái dóng vào ... mau lên

LOONG TOONG — Vâng, vâng. *Nói rồi tất tả chạy ra lối cửa buồng kế toán, ông Chung gọi dật anh ta lại.*

ÔNG CHUNG — Này !.. này !.. anh kéo thêm bàn ghế mà chận thêm vào nữa, nghe không mau lên !.. mau lên !..

Người loong toong mở vội cửa dâm đầu chạy đi.

BÀ BA — Mình ơi, tôi sốt ruột quá *(mặt bà cau lại, bà soắn hai bàn tay lại với nhau ra dáng hết sức nóng nảy, lo sợ)* Biết bao giờ lính mới đến... họ không đến kịp thì làm thế nào, mình ?

ÔNG CHUNG — Mình không ngại, thế nào họ cũng đến kịp.. họ đến bây giờ đấy mà... *(ông nói rồi lại bàn giấy, kéo ngăn kéo, lấy ra một khẩu súng lục và giơ ra)* Ta có khẩu súng này thì còn sợ gì.. dẫu chúng nó có gây gộc, xông cuốc cũng không sao đến gần mình được... mình đừng ngại.

Tiếng ồn ào bỗng đưa lại rõ hơn. Ông đứng dậy, quay đầu nhìn ra phía cửa sổ. Bà cũng nhìn theo. Hình như bọn phu đã bỏ cái nhà kho và kéo lại đằng này.

BÀ BA *bỗng kêu to lên* — Mình ơi ! khói ! khói ở đằng nhà kho... thôi chết rồi, chúng nó đốt nhà kho, mình ơi ! quân nó to gan thật... ra nó làm giặc rồi còn gì.

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG — Anh em ơi ! lại cả đây ! cửa sổ mở... lại cả đây... ông chủ đâu... ra cho anh em chúng tôi nói chuyện.

ÔNG CHUNG, *chực đi ra phía cửa sổ, nhưng bà níu ông lại.*

BÀ BA — Mình ra đấy làm gì... không, tôi van mình, mình đừng ra..

ÔNG CHUNG — Ô hay, sợ cái gì... mình cứ để tôi ra xem chúng nó nói gì... có súng đây, sợ gì,,.

Ông nói rồi dằng tay bà đi ra chỗ cửa sổ, để khẩu súng lục một bên, chống hai tay thẳng ra, ghé đầu ra ngoài nhìn xuống. Bà Ba đứng nép ở một bên cửa sổ. Tiếng ồn ào lại nổi lên.

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG — Im ! .. im !... im !... có người ra cửa sổ... ông chủ !... a... a... a... ông chủ !... im !... im !... để mà nói... anh em hãy im đi !... để nói... im !... im !... ông chủ đem anh em chúng tôi ra đất rừng rú này,... rồi bỏ chúng tôi chết đói hay sao ?

ÔNG CHUNG — Các anh em đừng có nói bậy... ai bỏ các anh em chết đói ? Nếu các anh đi làm ăn cẩn thận, có ngày nào không phát gạo, phát hàng. Tại các anh không muốn làm nữa nên tôi bắt buộc phải làm như vậy. Công việc của tôi không phải chuyện chơi... Các anh không có phép được tự ý muốn làm lúc nào thì làm, muốn

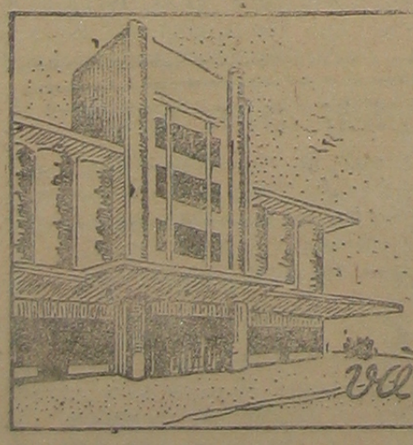

NGUYỄN-XUÂN-TÙNG

KIẾN-TRÚC-SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ kiểu nhà

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách : Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

bỏ lúc nào thì bỏ... Các anh đình công là các anh dại, Rồi các anh xem, còn có quan trị, quan nhậm ; tôi sẽ dùng pháp luật trị cái tội bỏ công việc của các anh...

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG — Anh em chúng tôi phải đình công là vì ông phát gạo kém, gạo xấu không ăn được, cá mắm thối... chúng tôi kêu thì cai lại đánh đập chúng tôi... Ong là ông chủ làm gì cũng được, nhưng ông cũng phải thương đến kẻ nghèo khó, hai sương một nắng, đổi bát mồ hôi lấy bát cơm... ông hành hạ chúng tôi quá... ông để cho vợ ông bớp cổ, mồ họng chúng tôi...

BÀ BA *nghe thấy cau mày, thì nghiến răng rít lên* — Quân chó má.., quân gục đầu vai vướng. . nó ăn nói thế mà nó nghe được... nó hỗn thật chứ không phải...

ONG CHUNG — Các anh đừng có nói láo... Ai bớp cổ mồ họng các anh... Thôi thôi, không phải nói lôi thôi nữa, nếu các anh muốn có gạo,

có cơm ăn thì phải lập tức đi về đi làm.

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG, *lại ồn ồn* — Im !.. Im !.. Im !... để yên mà nói...Đói thì không ai đi làm được... ông có mở kho phát gạo cho chúng tôi ăn thì chúng tôi mới đi làm được... Giời ơi ! đói lắm !.. từ hôm qua đến giờ không được một hột cơm nào... Đói thì không đi làm được... *(lại ồn ào)* ông chỉ biết ông ăn no,ông bỏ chúng tôi chết đói à ? Ông ác nghiệt quá... ông chủ... ông ác nghiệt...

ÔNG CHUNG — Các anh phải đói là vì các anh đình công,bỗng dưng, chẳng ai để các anh đói... Lần này là lần cuối cùng, tôi ra lệnh cho các anh, ai phải về trại ấy ngay lập tức, rồi tôi sẽ liệu... nếu ai không nghe lời, còn đứng lẳng vẳng ở ngoài đường, lính ở đồn xuống ngay bây giờ, tôi sẽ hạ lệnh bắn vỡ tội phiến loạn...

TIẾNG Ở DƯỚI ĐƯỜNG, *lại ồn ào hơn trước* — Anh em ơi ! ông ấy gọi lính về để bắn chết anh em... bắn thì bắn... không sợ... có giỏi cứ bắn chết cả đi xem nào... anh em ơi ! đừng đợi lính đến, phá, phá cái nhà này đi cho ông...phá...đốt... phá !...

Rồi ở trong những tiếng ồn ào bỗng có một tiếng nổ to hơn. Rứt tiếng nổ thì thấy ông Chung giơ tay phải lên bưng lấy trán, còn tay trái, ông vịn vào vai bà Ba Bà Ba nhìn lên thấy máu ở trán ông chảy giòng giòng xuống tay ông thì kêu rú lên.

BÀ BA — Ới giời ơi, nó bắn chết chồng tôi rồi... nó giết chết chồng tôi rồi... *(Bà vừa kêu, vừa khóc, vừa dìu ông đỡ ông ngồi xuống ghế. Ông vừa ngồi xuống xong thì soài tay ra, gục đầu xuống bàn, bất tỉnh nhân sự. Bà cuống quít, dở vào chỗ vết thương, ngước mắt nhìn quanh quẩn để cầu cứu, nhưng không thấy ai. Bà lại lay ông).* Ông ơi ! ông ơi ! ông ơi ! ới ông ơi ! *(Ong nấc lên một cái, rồi soài hẳn người ra, một tay buông thõng xuống. Bà ôm chặt lấy ông, mặt ngơ ngác như hóa điên).* Ới giời ơi ! Giời đất ơi ! c hồng tôi chết rồi !. có ai cứu chúng tôi... ới giời ơi ! *(Bà dở tràn ông, rồi lại dở tay ông. Bà chạy đi, chạy lại, rồi lại đứng dừng lại, ngẫm nghĩ một lát. Sau vụt đến bên ông, thò tay vào móc túi ông, túi bên phải, túi bên trái, rồi bà rút ra một chùm chìa khóa. Bà đi ra tủ két, tìm chìa khóa cho vào lỗ khóa. Ngay lúc ấy, cái cửa kính phía tay phải bỗng bật tung ra, kính vỡ rơi loảng xoảng Bà giật mình, dừng tay nhìn ra. Một người đàn ông bận tây nhảy xuống sân Người ấy đứng nhìn các phía rồi chạy xông lại phía tủ két. Bà Ba hình như đã nhìn rõ người đàn ông nên kêu rú lên : « Cả Bích ! mày.. » thì vừa bị người đàn ông nhảy xổ vào giơ hai tay bóp cổ. Bà kêu ú-ớ, ặc-ặc mấy tiếng thì ngã khuỵu xuống. Cả Bích, vì chính người đàn ông ấy là cả Bích, đẩy bà Ba ngã ra đấy, rồi ra tủ két mở tủ. Cả Bích vừa xoay cái chìa thì có tiếng rầm rộ ở buồng kế toán. Cửa bị phá tung ra. Kẻ xẻng, người cuốc, kẻ dao, người gậy ùa vào)* Phá, phá hết ! giết chết ! giết chết nó đi !... Giết cả !... giết hết không để một đứa nào !...

MÀN HẠ THẬT NHANH

HẾT

Vi huyền Đắc

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Năm 1937 — *Đã xuất bản :*

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN	*của Thế-Lữ*	0p28
GIÓ ĐẦU MÙA	*của Thạch-Lam*	0.35

Năm 1938 : *Nay mai có bán :*

GIA ĐÌNH

Xã-hội Tiểu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, *của Khái-Hưng.* Giá 0p60

Đã xuất bản :

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của Hoàng-Đạo Giá 0p.35

Sẽ xuất bản :

NỖI LÒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng, *(tiểu-thuyết)*	*của Nguyễn-khắc-Mẫn*
BÍ VỎ giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn,	*của Nguyên-Hồng*
HANOI... LẦM THAN, phóng sự	*của Trọng-Lang*
NGÀY MỚI *(tiểu thuyết)*	*của Thạch Lam*
MƠ HOA, kịch	*của Đoàn-Phú-Tứ*
HAI THẾ GIỚI : Một năm ở Cao-Đẳng, Mực tầu giấy bản,	*của Thạch-Lam và Khái-Hưng*

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản :

SÁCH HỒNG, cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRẺ	*của Thạch-Lam*
EM NGA	*của Khái-Hưng*
CẬU BÉ MÓI	*của Hoàng-Đạo*

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú *của Thế-Lữ*

và loại sách : **NẮNG MÓI :**

BÙN LẦY NƯỚC ĐỌNG	*của Hoàng-Đạo*
MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM	*của Hoàng-Đạo*

In hai màu

tập thơ đầu của **XUÂN-DIỆU**

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC :

VÉLIN DE RIVES	1.50
CHAMOIS	1.70
Thêm cước phí	*0p.20*

Vì khó khăn về giấy má, nên muộn xuất bản. Để sách có thể chóng ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, *80 Đường Quan Thánh, Hanoi*

HẠN CUỐI CÙNG : **15 MAI 1938**

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÓ 1 BẢN

THƠ THƠ IN RIÊNG

THƠ ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh, giây nói số 874

Tại sao báo Bắc-Hà (đổi mới) ra đến số 13 phải đình bản ?

Theo hợp đồng ký với tôi ngày 16-8-1937, ông Bùi đình Tiên đã thuận để tôi xuất bản tờ Bắc-Hà trong một hạn là năm năm, mọi việc về báo đều do tôi trông nom cả, duy ông chỉ giữ lấy chức chủ nhiệm để ký những số báo lưu trữ tại phủ Thống sứ và Tòa-án thôi.

Theo lệ thường, mới rồi tôi có cho đưa lại ông số 13 báo Bắc-Hà đã in xong để in chữ ký ; nhưng lần này, khác với trước, ông đã lấy cớ rằng trong số báo đó có nhiều bài nói chạm đến Chánh-phủ và quốc dân nên ông không cho phát hành.

Vậy xin các bạn mua Bắc-Hà giải hạn vui lòng đợi trong ít bữa, tôi hết sức thu xếp cho chóng được báo gửi tiếp các bạn xem.

Dưới đây là bức thư của ông Bùi-đình-Tiên đã gửi cho tôi nói về số báo 13 ông không chịu ký :

Monsieur Dậu

« J'ai lu le N° 13 du Bắc-Hà que vous m'envoyez aujourd'hui. Impossible pour moi de le signer pour le dépôt légal. Je vous ai prévenu et vous continuez à laisser écrire des choses engageant ma responsabilité vis-à-vis de l'Administration et du public. J'ai laissé passer les n° 10, 11 et 12 mais pas davantage.»

Kính cáo

BÙI ĐỨC DẬU — *4, Maréchal Pétain, Hanoi*

Le 2-4-38

Signé : Tiên

CUỘC ĐỜI MỚI

LÀM CÔNG DÂN

MỘT đặc điểm của người đời là có tính hợp quần. Ngày xưa cũng như ngày nay, người ta cùng nhau họp thành xã hội để bênh vực lẫn nhau, đùm bọc lấy nhau. Và đã có xã hội, là có tổ chức. Ngày xưa, xã hội tổ chức thành từng làng, từng đô-thành nhỏ, ngày nay, xã hội tổ chức thành từng nước một.

Làm công dân một nước, muốn trở nên sáng suốt, cần phải biết rõ sự tổ chức ấy ra sao, lại cần phải thâm hiểu nghĩa vụ của mình đối với « nước, » nghĩa vụ của « nước » đối với mình.

●

Song trước khi định rõ chức vụ, trách nhiệm của công dân trong nước, ta hãy định nghĩa chữ « nước » một cách phân minh đã. Thế nào là một nước ? Thường thường thì là một giống người cùng sống trên một khoảng đất, cùng chung một lịch sử cùng nói một thứ tiếng. Thí dụ : như nước Nam... hồi còn độc lập.

Nhưng kể ra cũng không cần đến chừng ấy thứ giống nhau mới thành một nước được. Bên Pháp, một người ở Bretagne và một người ở Provence, thì ngôn ngữ đã bất đồng, cả đến chủng tộc cũng là khác nhau nữa, thế mà họ vẫn coi nhau như người một nước. Còn cùng ở trên một khoảng đất, có khi lại coi nhau như kẻ thù : cùng ở trên gò Hi-lạp, mà người Thổ nhĩ kỳ, người Hi-lạp rất là xa nhau về mọi phương diện. Người Ái nhĩ lan với người Anh, tuy cùng chung một lịch sử, cùng theo một chính thể, trong rất nhiều thế kỷ, mà vẫn không coi nhau như người một nước.

Tuy vậy, ý tưởng của ta về « nước » đều gồm có những chất không chắc chắn ấy. Có lẽ là vì ý tưởng ấy, có thì có thực, song rất mập mờ như một khuynh hướng, như một thiên tính vậy. Cho nên, đối với người này, thì lòng yêu nước không qua được lòng yêu chỗ quê cha đất tổ, bụi tre làng hay mấy ngôi mả ; đối với người khác, biết nghĩ thôi, người cùng nước là những người có những tính tình giống nhau, hợp nhau, theo đuổi một lý tưởng chung. Có người coi « nước » như một người, có khi yêu có khi ghét ; có người lại coi « nước » như một sự thiêng liêng đáng thờ phụng.

Nhưng dẫu ý tưởng đó mập mờ không rõ, chúng ta ai ai cũng cảm thấy rõ một điều : là ý tưởng ấy sống trong lòng ta. Những sự vinh quang trong lịch sử, hay những điều tủi nhục chung, đọc tới hay nhớ tới đều làm linh hồn ta rung động ; rồi nhìn đến hiện tại, ta thấy mong ước về tương lai, mong ước cho nước ta trở nên phong phú, mạnh mẽ : đó là vì lòng yêu nước. Chính vì lòng yêu ấy mà nước thành lập. Chính lòng yêu ấy khiến cho nước tồn tại mãi mãi. Dẫu bị nô lệ, phân chia, một nước được các phần tử vẫn yêu thương vẫn sống. Nước Pologne, nước Irlande, và bao nhiêu nước khác, trải bao sự gian truân, mà đến nay vẫn không bị tiêu diệt. Hơn nữa. Sự gian truân, sự khốn khổ chịu chung lại càng khiến lòng yêu nước của người ta trở nên mạnh mẽ. Vì lúc đó lòng yêu nước lại gồm cả lòng yêu hạnh phúc và tự do. Cho nên, nước chỉ mất lúc nào không còn ai yêu nữa. Còn người yêu, nước vẫn còn.

Nhưng lòng yêu nước có khi biến thiên đi. Có người vì quá yêu nước trở nên ghét ghen với hết thảy các nước khác, chỉ muốn có nước mình là mạnh để đè bẹp hết các nước khác. Đó là một tính xấu. Yêu nước không phải là ghét ghen, khinh bỉ nước người. Yêu nước cần phải là một tính tình cao thượng, có thể đưa ta đến tình yêu cả nhân loại.

Hoàng-Đạo

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN-CAO-LUYỆN

HOÀNG-NHƯ-TIẾP

Architectes diplomés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi

TINH THẦN MỚI

TÔI tưởng cái tinh thần chính yếu của văn minh là « sự hiểu biết rộng rãi và nhân đạo » Một người văn minh là một người hiểu được người khác, hay sẵn lòng tìm hiểu người khác.

■

Tại sao có sự cố công ấy ? Bởi vì người bắt đầu kính trọng người, kính trọng sự nảy nở của nhân cách, cái cao thượng và tự tôn của nhân cách, nghĩa là sự tự do.

Một người có thể không nghĩ như mình, không cùng một ý kiến, tín ngưỡng như mình. Nhưng ta đã công nhận cho người một cái quyền, cũng như ta có một cái quyền ; và những sự giằng buộc hay ngăn trở quyền đó, đối với ta như những sự làm giảm giá trị con người.

■

Đến đây, ta đã chạm tới cái nguyên tắc của tinh thần mới : là giá trị của đời người. Người ta đã văn minh, khi nào biết đến cái giá trị ấy.

Đối với một người văn minh, cái giá trị của người là một giá trị tối cao. Không có gì ở trên đời có thể mua chuộc, đổi trác được. Không có thể hy sinh đời người cho bất cứ một việc gì, một tín ngưỡng gì. Chỉ có sự hy sinh người tự do nhận lấy mà thôi.

■

Bởi không hiểu thế nên thời xưa mới có những hành vi trái ngược với thời nay.

Sự hy sinh của Nhạc Phi, tuân lệnh chết tuy biết lệnh đó không phải ở vua ban, để được tiếng tận trung, đối với ta thành một sự kỳ quái, tuy không thiếu về « anh hùng ».

Cũng thế, những công tác lớn người xưa còn để lại : vạn lý trường thành, tháp Ai cập, đền đài Angkor, đều là những công trình vĩ đại, thành được vì người ta coi mạng người không ra gì. Trường thanh đắp nên vì sự bắt buộc của Tần thủy Hoàng, Tần thủy Hoàng tin ở số mệnh bá chủ của mình. Đền Angkor xây nên vì sự tín ngưỡng của người, mà người tự coi chết vì đạo cũng không cần.

■

Thời văn minh, người ta không làm được những công trình như thế nữa, vì người ta quý mạng người. Một mạng người đáng giá hơn nghìn vạn công trình to tát.

Bởi vậy, người ta tìm ra khoa học. Bởi vì khoa học giúp người ta làm các công việc lớn, mà không phải khổ đến người.

■

Những vụ giết người gây nên bởi sự cuồng tín của các người theo đạo (bất cứ đạo nào), còn rới máu trong lịch sử. Người văn minh mỉm cười khi nghĩ đến : sao lại cứ bắt người khác phải tín ngưỡng như mình ? Giá trị đời người hơn cả sự tín tâm vì đạo.

Trong xã hội ta, người đàn bà thủ tiết theo chồng, người con quỳ theo cái hiếu đối với cha mẹ, đều là những sự nhầm lẫn, vì không kể đến đời người. Với chúng ta bây giờ, đời sống người thiếu phụ quý gấp nghìn lần sự tiết hạnh khả phong ; đời sống người con quí gấp nghìn lần chữ hiếu hẹp hòi.

■

Chúng ta mơ tưởng một xã hội mà người kính trọng người, mà nhân cách người tự do nảy nở trong cao quí và tự trọng.

Thạch Lam

ĐỐC TỜ — Mắt ông kém chả qua cũng tại ông uống nhiều rượu.

— Thưa ông, trái lại, khi tôi uống nhiều rượu tôi trông thấy gấp đôi kia !

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

N° 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :

KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN ;

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HÔI HAY DẦU SĂNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiệt là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sử Đông-Dương :

Etablissements **ĐẠI-ICH** — 29, Bd Tongdocphuong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các thứ đèn.

Làm dân

phóng sự của Trọng Lang

I.— SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

Tôi gặp nhiều Ch. về một buổi sáng. Mới bảnh mắt, bác đã sặc mùi rượu. Hết đứng lại ngồi, bác sỉa răng đến một giờ đồng hồ. Bác rút cái tăm, chửi một câu đứa đã làm hại bác. Rồi bác mút cái tăm cho nó nhọn thêm, để cắm thật mạnh vào răng. Tôi tưởng tượng như bác đương nghĩ đến lúc mài dao cho nhọn để đâm vào thịt bất cứ của ai cũng được.

Tôi muốn gặp bác. Bác quay về phía tôi, bộ mặt sần sùi những mụn, có lơ thơ vài cái râu héo hắt như lúa mọc trên đất rắn.

Hai con mắt vằn tia máu, lệch lạc, nhìn tôi như một người điên nhìn đời... cà khịa!

Cái vẻ liều lĩnh của người trọc đầu mà vạm vỡ đó làm cho tôi bất đắc dĩ phải quay đi.

■

Ống sáp môi

Trên con đường ra tỉnh, bên cạnh ông K., tôi còn ghi được hai điều.

Chúng tôi gặp cái Tèo, vợ thằng Quách, ở tỉnh về. Mặt mũi nó bết những mỡ hôi trộn với cát bụi.

Ông K. gọi nó, hỏi:

— Trông mày mệt lử! Có lẽ con mày đi bộ từ Hà-nội về?

Nó nhoẻn cười và gật đầu.

Ông K. lại hỏi:

— Thế mợ không cho mày tiền tàu?

— Bẩm có, mợ cho 18 xu. Nhưng con đi bộ được! Tiền, con... Nó ngập ngừng, đỏ mặt lên rồi ấp úng:

— Con để dành!

Hai hôm sau, ông K. viết thư cho tôi. Tôi trích một đoạn:

— ... Cái số 18 xu mà nhà tôi cho con Tèo để đi tàu. Nó dùng làm gì, chắc không bao giờ ông và tôi có thể đoán được! Ông ạ, nó mua một... ống sáp bôi môi màu đỏ tươi... Đi bộ ba mươi cây số, giời ơi!

■

Chúng tôi còn qua trường học. Tôi thấy hai chữ khắc vào tường, ngay đầu nhà: « Ecole cammunale ». Thấy chữ N. lộn ngược. Ông K. hiểu tôi, phì cười:

— Thôi, cứ để chữ «cammunale» cũng được, vì ở làng tôi, còn ai là người chịu khó học cho đến lúc hiểu để phân biệt được chữ Communale với « Cammunale », không có trong tự vị nữa.

■

Cái thi vị của buổi chiều ở thôn quê, về cuối xuân, khiến tôi còn tha thẩn trên đường cái quan, để vọng về một chỗ đã cho tôi được sống mấy ngày vui vẻ, băn khoăn và thương xót.

Những tiếng chuông chùa ngân qua ánh vàng nhạt của trời chiều, qua mấy ngọn khói từ những túp nhà mốc đen nặng nề bốc lên, những tiếng đàn trầm điệu đó, đã được người ta ca tụng là thi vị của thôn quê. Lúc này, tôi thấy nó như một tiếng rền rĩ dài của ba trăm dân đinh đã sống, ở đây, một kiếp trơ trọi, buồn tẻ, nơm nớp sợ và ngắn ngủi vô cùng, sau lũy tre.

Đèn điện ở tỉnh lúc nào cũng nhắc tôi nhớ tới một thế giới đầy những sự hãi hùng, tủi nhục, lúc sáng cũng như lúc tối.

■

Vệ sinh và mê tín

Viết đoạn này, tôi yên trí là để chiều một ông bạn, ông N., một người vẫn thiết tha về vấn đề dân quê, đã có can đảm đi bộ bốn năm cây số để đưa tôi đi ... xem « dân bưê mê tín và hiểu vệ sinh ».

Ông đứng trên đường đê thẫm, hướng về phía làng Đ., vuốt mồ hôi, vừa thở vừa nói:

— Tôi nghĩ đến tôi bao nhiêu, tôi: một thằng « cà mèng » và yếu nhất Hà-thành, tôi lại thương họ bấy nhiêu! Tôi ốm suốt tháng mà vẫn không chết, vì ra đến cửa là đụng ngay một ông Lang hay một ông Đốc-Tờ rồi. Mình có ngã, sứt da một chút, vào nhà thương, ba bốn người săn sóc, nưng niu đến một chủ nhật. Nào là lau rửa băng bó, lại cả tiêm thuốc phòng vi trùng bệnh ... sài uốn ván nữa! Vì mình sứt da mà nhà nước tiêu chục bạc!

« Còn ở chỗ này, cái chỗ sinh ra thóc gạo cho mình sống!...

Ông rầm mạnh chân xuống đất. Ông bỗng nhăn nhó, như đau chân:

— Ở chỗ này! thì khổ lạ! Một anh tuần, can đảm trống nhau với cướp! Cướp nó cho một thiết lĩnh vỡ đầu, máu ra như suối. Nếu ở Hanoi, thì không bao giờ chết cả. Nhưng ở nhà quê, thì sẽ chết như thường.

Ông buồn bã nhìn tôi:

— Tôi đã thấy họ đề một người bị thương nằm lả cả ngày giữa đường. Môm há hốc ra vì khát nước quá. Mặt mũi, tóc tai bết những máu vẫn ri rỉ chảy, với ruồi nhặng. Tổng lý còn lập biên bản, còn trình quan. Được giấy đi nhà thương thì đã quá rồi. May ra, thì chết giữa đường. Nếu có khỏe đủ chịu nổi được đến nhà thương tỉnh lỵ, thì ở tỉnh nhỏ lại thiếu đồ mổ sẻ cần dùng. Từ tỉnh lỵ cáng lên tầu hỏa về Hanoi. Anh nào hãy còn thở, lúc các ông Đốc tờ chuyển môn chiếu điện để tìm đường chữa cho thì thật là một « quái thai », có lẽ đúng như thầy bói đã nói với bu anh đó: « Thưa bà thằng cháu này qua được cái tháng ba, thì rồi búa bổ vào đầu cũng không chết! »

Ông N. không cười. Ông vùng vằng bảo tôi:

— Thôi! đi, đi! Chúng ta đi nhanh lên một chút. Không thì tôi tức nổ cổ mà chết bây giờ đây!

Tôi đi sau ông để ngắm cái... vẻ của một người có huyết tính. Ông ngoài ba mươi, mà kém một người thường mười sáu, mười bảy tuổi cả về sức vóc lẫn sức khỏe. Tôi không thể tin rằng ông sẽ sống quá năm mươi, khi nhìn ông đi thất thểu, hai gót không bén đất, khi nhìn đôi mắt của ông nhìn như bao giờ cũng đang sốt nặng; lúc nào không lờ đờ mệt nhọc thì nó lại hoen đỏ và ướt nhoèn. Tôi bất giác phì cười: một người ốm hay nghĩ đến người ốm đã đành, nhưng sao một người còm cõi lại hay hăng hái có khi đến ghê gớm?

■

Úm quần hồ...

Vào đến cổng làng, qua một rặng tre già cỗi. Một, rồi hai, rồi đến năm con chó, cả lớn, cả bé xồ ra chỗ vào chúng tôi mà sủa.

Ông N. cười bảo tôi:

— Ông để tôi lũ chó này. Tôi thử thi nghiệm theo lối của họ xem!

Nói xong, ông ngồi thụp xuống, vạt áo tơ xòa ra mặt đất. Tôi thấy ông chắp hai bàn tay làm một, đưa về phía lũ chó, như thầy phù thủy bắt quyết, mồm ông lầm bầm nói những cái gì không biết.

Mấy con chó cúp đuôi lại, nhe hết cả răng ra mà gừ. Chúng vừa nhìn nắm tay của ông N. vừa lùi. Rồi chúng như chán nản, tản nát mỗi con đi một nơi.

Ông N. vui vẻ đứng dậy, rũ áo. Ông bỗng kêu lên một tiếng thất thanh: một con chó ở đâu không biết vừa lẻn ra, không gầm gừ, cắn cho ông một miếng vào cổ chân. Ông ngã ngồi xuống đất, hai tay trống đưa đít đi theo mõm chó vẫn rình ở chân ông.

(Xem tiếp trang 19)

Ý THƠ

VẠN CHƯƠNG

Thơ ái tình

NGÀY khám phá ra tình yêu thường cũng là ngày quen biết với hồn thơ. Nếu không để tặng cho « Nàng », thì chắc ít ai chịu khổ với bài thơ thứ nhất. Và rất nhiều người chỉ thành thi sĩ bởi vì đã thành tình nhân.

Những giọng anh, em, đầy nhẫy trong các văn chương ; không khí chữa những chàng với nàng, không khéo thở thì đến ngột mất ! Nhiều người đã trách thơ mới, đã trách thơ chung : chỉ những lời ve vãn, những chuyện phong tình. Sự nghiêm khắc ấy, người làm thơ phải nhận vào mình tất cả, để cho thơ tình hoàn toàn vô tội, — như mọi điều xinh đẹp ở đời.

Hễ ái tình làm sao, thì thơ ái tình cũng vậy. Ta yêu người yêu để mà yêu những cái khác, ta nói chuyện tình để mà nói những chuyện đâu đâu. Người yêu là một cái cớ, thơ tình là một cách nói trái lại. Hãy biết thấy vực hồn nơi một nét trông, hãy biết nghe giọng trời ở trong một lời hát !

Nếu tình yêu chỉ là tình yêu, thì tôi yêu làm gì ? Chúng ta gửi trong ái tình nhiều quá, chúng ta đòi trong ái tình nhiều quá. Bao nhiêu cảnh ẩn hiện trên một thân thể ; bao nhiêu tình xen lẫn trong tình yêu ! Bởi vì một sinh vật này yêu một sinh vật kia, tâm hồn của sinh vật ấy liền mở kho, tung ra muôn nghìn của cải. Ta để trong ái tình không biết ngần nào là thơ với mộng, những mơ ước bao la, những khao khát vòi vọi, đại dương của thương nhớ và sa mạc của cô đơn, những rừng rú của lo toan, và cái đồng bằng của chán nản. « Tình yêu, ấy là không gian và thời gian biết được, nghe được, cảm xúc được vào tấm lòng » *(Marcel Proust)*.

Thế thì nhà thơ có thể khởi sự bằng « em ơi ». *Em ơi, trời xanh, chim dan qua cành* — rồi rốt lại bằng « hơi gió », hay mở đầu bằng triết lý và kết cục bằng ái tình ; có thể dùng cái hộp rực rỡ, màu mè của những tiếng bồng bột, đắm mê để chữa những thuốc độc đau thương : cái khổ nhạt phai, nỗi sầu chết chóc. Ai cấm ta suy nghĩ về linh hồn khi ca tụng một hồ mắt biếc ? Và chính bàn tay đã đàn trên phím thịt là bàn tay nâng lấy trán ưu tư.

Sao ta không nghĩ rằng thơ tình, ấy là kết quả của những đêm thâu canh, những ngày rối trí, bao nhiêu quẫn quại, dằn vặt gây nên vì sự giao thiệp của hai thế giới giống nhau mà khác nhau, gần gụi mà xa xôi, của hai con người, của hai sinh vật ? Nêu đừng nghĩ người yêu là một người đàn bà, nếu mở quan niệm rộng ra, và nâng trình độ cao lên, ái tình sẽ giàu thêm muôn lần, mà thơ ái tình sẽ không phải là những câu ở đầu một triệu ngòi bút.

Tâm hồn càng phong phú, thơ ái tình càng ý nhị, văn minh ; người biết yêu cũng như một kẻ chơi đàn, rút ra được ở trong gỗ và trong tơ những điệu thần tiên kỳ thú. Người biết viết thơ tình sẽ đề tình yêu chung trong tình yêu riêng, và gồm trong tình yêu người, những tình yêu khác. Thi sĩ sáng tạo những cách mới, những hướng liên tưởng không ngờ. — *« Em là một trời thu sáng sủa má hồng non »* — những liên cảm, những hồi tưởng, những tia chớp nhoáng, những tình giây leo. Một mái tóc chỉ có hơi người, biết đâu không gợi cả một rừng hương, — xưa kia, trước kiếp luân hồi, ta là một con nai vàng đề giữa rừng xanh, mũi chật cả mùi hương của một ngày xuân mà ta mang máng nhớ...

Thơ ái tình, ấy là sự đổi dào của tình yêu núi sông, chim cá ; thơ ái tình, ấy là nỗi khổ cháy của một cửa hầu khát nước, cảnh đêm sao khi một lữ khách lạc đường ; ấy là chén trời mênh mông, thau biển đắng đót ; ấy cũng là miền huyền ảo của quá khứ, xứ bí mật của chiêm bao... Thơ ái tình, ấy là tình riêng, ấy là tình chung, ấy là sự thâu gồm cả thế giới trong một người, ấy là tất cả, ấy là thơ...

XUÂN-DIỆU

Kỳ sau, phần thứ hai : thơ ái tình chỉ nói ái tình.

THƠ ĐƯỜNG

Chu trung vũ giạ

Giang vân ảm du du,
Giang phong lãnh tu tu,
Giạ vũ trích thuyền bối,
Giạ lãng đả thuyền đầu.
Thuyền trung hữu bệnh khách.
Tả giáng hướng Giang - châu,

BẠCH-CƯ-DI

THƠ DỊCH :

Trong thuyền đêm mưa.

Mây sông kéo tới đùn đùn,
Gió sông thổi lạnh ghê hồn khách sông.
Mưa đêm giỏ xuống mui bồng,
Sóng đêm rồn vỗ long bong mui thuyền,
Trong thuyền có bác ốm rên.
Giáng quan thẳng lối ra miền Giang châu (1)

TẢN-ĐÀ

1-) Câu cuối đây, nên xem với câu cuối ở bài Tỳ-bà hành, đều là tác giả tự nói mình.

HỌA ĐIỆU

Vàng đẹp quá, giăng tơ và xối chỉ ;
Trời mênh mông nên rất dễ nhớ nhung :
Chiều buồn buồn giữa hương sắc tưng bừng
Như nắng xế nằm trên gương mờ thủy.
Chiều nơi hồn và nơi trời, ý nhị ;
Choáng tương tư, gió rộng vướng cành sây. (1)
Vườn hân hoan muôn vạn nỗi dàn bày
Của nhựa mạnh thành tơ trong lá mới.

Bước so sánh những nỗi lòng phấn khởi,
Ở nơi kia từng lứa bạn trẻ trung
Đi bài đàn bồng bột của đời chuug,
Thầm xuân ý trong nhịp người nhún nhảy.

o

Chân cây đứng, và chân người qua đây,
Bóng chân người xen giữa bóng chân cây ;
— Vườn hân hoan muôn vạn nỗi dàn bày
Của nhựa mình thành tơ trong lá mới —
Chiều thịnh trị : ngày xiêu nhưng nắng phới.
Cây không đi mà tỉnh cũng nghiêng nghiêng ;
Cây với người xưa có lẽ láng giềng,
Đây đó cũng ngẩng đầu lên kiếm Gió.

Em ơi, chiều đương họa điệu vàng tơ . . .

HUY CẬN

1) Chi chít, rậm.

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ **VŨ NGỌC HUỲNH**

72, 74, 76 Gốc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (*Rayon X*)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.

Giây nói số **622** HANOI

Lần thứ nhất xứ ta có kiểu Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo :

Manufacture **CỰ GIOANH**

68-70, Rue des Éventails, Hanoi

Maison fondée en 1910

TRANH ĐỐ

Một câu ca dao

GIẢI ĐÁP TRANH KỲ TRƯỚC:

Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng

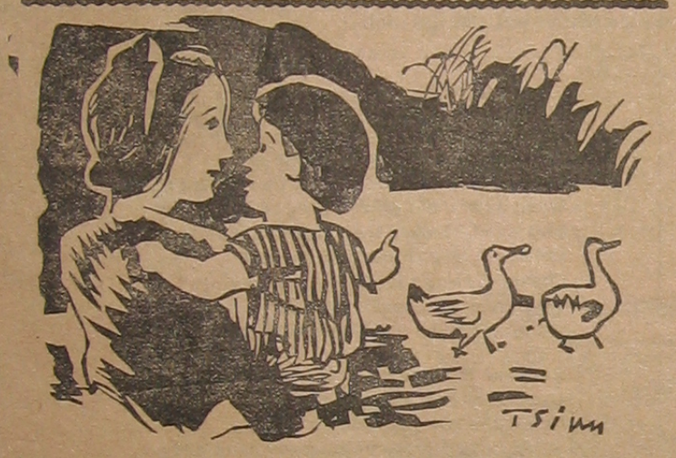

CON — Có phải không mợ, con vịt đi trước là con cái ?

MỢ — Sao con lại biết nó là cái ?

CON — Con vịt đực đi theo sau cũng như lúc nãy có người đàn ông đi theo mợ, vì thế con mới biết con trước cái, con sau đực.

TRÔNG TÌM

MUỐN... TRẺ LÂU !

BÁC SĨ Metchnikov đã có cái danh dự chỉ dẫn cho ta một phương pháp hay, nói rõ hơn, một phép vệ sinh để chống với cái già yếu, mà chúng ta ai cũng có thể theo được, không cần phải nhờ đến một ông lang mồ xẻ.

Ông Metchnikov nhận ra rằng, phần nhiều những loài chim sống lâu... thì không có ruột già; duy con chim *đà* (một giống chim to ở Phi châu) có ruột già, thì thường hay chết non.

Vì trong ruột già chứa chất không biết bao nhiêu vi trùng, trong số có thứ vi trùng *botulisme* rất độc và nhiều thứ vi trùng khác cũng chẳng lành gì.

Thật chẳng may cho ta, vì những bộ phận lọc chất bổ của thức ăn để dẫn vào máu lại một phần ở trong ruột già. Ruột già, một mặt rất tiện lợi, vì khi cần đến người ta có thể thụt chất bổ vào; nhưng vì đấy mà những chất độc của vi trùng tiết ra dẫn vào máu, chứa chất độc vào cơ thể làm cho ta già đi.

Bác sĩ Metchnikov đã làm cả một cái chương trình dùng những thức ăn nhẹ, gần như dùng toàn rau, thêm *yaourth* (một thứ sữa bò để len men, có khi gọi là *lait bulgare*) và sữa là những vị vốn có tính cách tẩy chất độc rất công hiệu. Ta nên giữ luôn luôn cho: « Đầu mát, chân nóng, bụng thảnh thơi, thì không cần gì đến thầy thuốc cả!»

...Ăn hoa quả, sữa, rau, fromage, sống một đời giản dị, ngủ giấc dài và, nếu trời cho, hết sức ít lo nghĩ; đó chẳng phải là cái bí quyết rất tầm thường khiến cho ta được trẻ mãi sao ?

(Pierre Devaux-*Gringoire*)

•

BƯỚC ĐẦU CỦA ĐIỆN THOẠI

NAY ta dùng điện-thoại đã quen đi rồi, và nghĩ đến cách xếp đặt chi chít của các đường giây, ta tưởng hình như thứ máy ấy sáng chế ra đã từ lâu đời lắm. Thế mà điện-thoại mới ra đời ngày 26 Août 1854, ngày mà một nhân viên sở bưu chính người Pháp, Charles Bourseul đăng trong báo *Illustration* nói sơ lược nhưng rất đúng về cái máy ấy. Năm 1876, ở Mỹ lần lượt hai ông Graham Bell và Elisha Gray hoàn thành điện-thoại mà hăm hai năm trước ở Pháp Bourseul đã nghĩ ra.

Đường điện-thoại thứ nhất đặt ở New-Haven (Mỹ) tháng giêng năm 1878; chỉ có độ hai chục người mua năm. Sau đó ít lâu, có những đường ở New-York và Chicago, cộng được vài trăm người mua. Năm 1880, người ta lập một đường giao thông thứ nhất nối hai thành phố Boston và Lawrence; đường này dài 42 cây số.

Trong khi ấy điện-thoại mới bắt đầu có ở Paris (1879). Mãi tới năm 1885, đường giao thông thứ nhất của Pháp nối hai thành phố Paris và Le Havre mới thành lập. Chỉ việc so bước đầu của điện-thoại với những đường giây giao thông chi chít như mắc cửi của các thành phố ngày nay và giở quyển sổ dầy kê những người mua năm (annuaires des abonnés) là đủ cho ta biết cái bước quan hệ của điện-thoại trong nửa thế kỷ nay. (*D.I.*)

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manueure

MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THAN — HANOI

Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY ÂU MỸ TÔ SỬA ĐẸP NGƯỜI

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

HÀNG MỚI — GIÁ HẠ !!! — Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu Klytia, Innova, Epiloplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 6p00 giờ lên. Răng trắng sữa thêm bóng đẹp bằng máy 0p.50. Răng đen đánh trắng bằng máy. Rất trắng, đẹp, bóng, êm. Khe kẽ răng trắng hết. Đánh bằng máy tối tân có Email-dent thì dầu sơi dầu, sơi thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p. 3p. một hộp — Xoa hóa chất này, da không khô bạc nước da tươi mịn mãi.

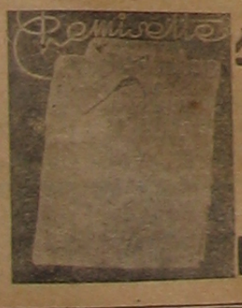

Nên tìm cho được marque "L"

Là thứ áo rất hợp thời trên và đẹp xưa nay chưa từng có kiểu mới của xưởng dệt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R. de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt

TIẾNG « LÓNG »

— Giạo này tao « kiết » lạ!

— Bảo bà « bô » mày mua cho ít thuốc « tiêu » có được không ?

TRƯỜNG DẠY CÁCH QUAN SÁT

Dưới đây là hai cách tập trong những trường ở Ottawa để luyện trí nhận xét và trí ghi nhớ của trẻ con hay thanh niên :

1·) Trên một cái khay, người ta để những vật khác nhau, như : hộp đựng thuốc lá, chiếc nhẫn khâu, cái lọ nhỏ, con dao, cái bật lửa, cuộn chỉ v. v. Đưa khay ấy ra trước mắt học trò hai phút thôi. Rồi cất khay đi, bảo chúng kê đủ các vật vừa mới trông thấy lên trên một tờ giấy. (Lẽ tất nhiên là phải để nhiều vật trên khay).

2·) Đưa khay ấy ra lần nữa, nhưng trước khi đưa ra, bớt đi hay thêm vào một vật. Lần này để ra trước mặt học trò một phút thôi. Họ phải biên vào giấy rằng đã có một vật bớt đi hay thêm vào không, và vật ấy là cái gì ?

(*D. I.*)

M. dịch

LƯỢM LẶT

Bản thống kê đời người ta

Mới đây một nhà thông thái nước Áo đã tính ra rằng người ta, sống chung bình năm mươi năm, thì dùng mười bảy năm để ngủ, mười lăm năm để làm việc và học tập, tám năm về bệnh tật, kiện tụng, du lịch, những sự buồn rầu, ba năm để dự định công việc, bốn năm để ăn uống, hai năm để cắt tóc cạo mặt, tắm rửa, mặc quần áo, và chỉ có một năm để giải trí.

(*Marianne*)

o

In báo trên lụa

Gần đây những độc giả của một tờ báo hằng ngày ở Tokio rất đỗi ngạc nhiên vì những số báo họ vẫn nhận được buổi sáng. Báo ấy in trên lụa. Phải chăng là những số đặc biệt in đẹp ? hay một cách quảng cáo lối mới ?

Đọc bài đầu người ta rõ sự thể. Nước Nhật bắt buộc phải tằn tiện những nguyên liệu cần cho chiến tranh vì thiếu gỗ, nên tưởng còn gì hơn là dùng lụa thay vào, vì lụa ở Nhật cũng không đắt hơn gì gỗ. Đó là duyên cớ ông chủ nhiệm tờ nhật trình kia đã dùng lối in ấy, mà độc giả hẳn là được vừa lòng.

(*Marianne*)

o

Mặt trăng sắp vỡ

Nhà thiên văn học Anh có tiếng là James Jeans mới đây có đăng nhiều bài trên các báo khoa học trong nước, nói toàn về một vấn đề, khiến ta phải lo ngại. Theo những sự nhận xét của nhà thông thái trứ danh ấy, thì chị hằng quí hóa của chúng ta rồi sẽ chia ra làm nhiều phần nhỏ họp lại thành một cái vòng chung quanh trái đất, cũng như những cái vòng chung quanh Thổ-tinh (Saturne) vậy. Không phải là nhà thiên văn nên chúng tôi không bàn luận về phương diện khoa học của những điều đoán trước ấy. Chúng tôi nghĩ đến những ảnh hưởng khác của việc tai hại này : mặt trăng, chị hằng tròn trĩnh của chúng ta kia chẳng đã chiếm một chỗ cao qui trong nghệ thuật, mà trước hết là trong làng văn sao ? Có lẽ muốn cho bậu thể thưởng thức — hay hiểu nữa — bài thơ của nhà văn Maupassant : *Clair de lune* (ánh trăng) sẽ phải có những chú thích để cắt nghĩa mặt trăng « xưa kia » là thế nào.

Các bạn hãy yên tâm ; hình như ông James Jeans đã chắc chắn là đúng điều dự đoán trên, nhưng ông không cho ta một điều chỉ dẫn nào về thời kỳ sẽ xảy ra tai biến ấy. Ta cứ yên tâm mà hưởng cái đẹp của chị hằng một khi chị hãy còn ở thế giới này.

(*Marianne*)

o

Nữ cử-tri ở Ai-cập

Phụ nữ ở Ai-cập hoạt động : họ yêu cầu vua, Farouk 1er, ban cho những quyền lợi chính trị và xã-hội. Thì chính vua chẳng đã vừa mới lấy một người đàn bà trẻ tuổi rất tân thời và có một nền giáo dục mới sao ?

Năm 1919 phụ nữ Ai cập đã lần đầu tranh đấu trong trường chính trị. Sự hoạt động ấy kế tiếp đến việc tuyên truyền bài trừ việc lấy vợ lấy chồng quá sớm — một cổ tục ở giọc sông Nil. Kết quả đã ấn định 16 tuổi mới đến tuổi lấy vợ lấy chồng và cho con gái theo học các trường công.

Nhưng người đàn bà Ai-cập ngày nay chưa vừa lòng với những quyền lợi trên, với quyền theo học các trường cao-đẳng ; họ muốn dúng tay vào cuộc đời chung, họ muốn đóng cửa trường thần linh học hồi hồi Ahzai to lớn kia, họ đòi khước bỏ lễ nghi cổ hồi hồi về việc cưới xin và sự mua bán giữa con rể và bố vợ.

Song cổ tục rất mạnh vì chính hoàng hậu Farida đã phải bằng lòng cho hoàng tử Farouk « mua » nàng ở cha mình.

(*Vu et Lu*)

o

Hội những trẻ thông minh

Nước Mỹ vốn vẫn có trí tu sửa cho nòi giống mỗi ngày trở nên một tốt đẹp thêm, mới đây đã lập nên một thứ hội, gọi là « Hội những trẻ thông minh »

Bác-sĩ Hollingwort, một giáo sư có danh tiếng về khoa học tâm lý trẻ con, đã mở ở Nữu ước một trường gọi là trường thần đồng, dạy 50 trẻ từ 8 đến 12 tuổi, lựa trong những trò xuất sắc nhất trong các trường công của thành phố.

Có một kỳ thi rất khó khăn để định đoạt sức học của chúng ; chỉ được nhận vào trường thần đồng ấy những trẻ có « bộ óc thông minh » trên 130 điểm. 100 điểm là thông minh bậc chung.

Trong trường học thần đồng, buổi chiều dành riêng cho một công việc mà học trò tự chọn lấy, chẳng hạn những vấn đề về vận tải hàng không, vô tuyến điện, luận thuyết về tế bào, thơ hay âm nhạc.

Vì thế người ta không lấy gì làm lạ khi gặp một trẻ 11 tuổi trong trường hỏi ý kiến mình đối với chính sách tiền tệ ở Mỹ ra sao.

Theo sự kinh nghiệm của bác sĩ Hollingworth, những thần đồng yếu đuối và ít chuộng thể thao thì sau đời cũng hỏng.

(*Vu et Lu*)

o

Khi ăn mận, phải cẩm uống những gì ?

Mùa mận, khi ta ăn những quả mận xanh kia, nhiều người không để ý đề phòng, khiến có khi đến phải thiệt mạng. Một điều ta phải ghi nhớ là chớ uống nước hay bia sau khi ăn mận.

Sự vô ý ấy có thể khiến ta sinh táo hay nóng chảy ruột, và đã làm thiệt mạng nhiều người.

(*D. I.*)

M. dịch

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4$20	2$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về :

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giây nói số 874

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Đường-Paris

Nguyên Trưng-kỳ bệnh-viện

quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kíp mời về

nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

BÉO... GẦY

Bạn bè béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cần đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỞ VÚ (*globules mamillaires*) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tì vị, mỗi thứ giá 1p80

Bán tại hiệu :

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE

2, *Ruelle Nguyễn-trung-Hiệp*

HANOI

??? 1936

XE KIỂU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,

Dùng xe "AN THÁI" chẳng còn có gì.

Có bán đủ cả : Vải, Sâm, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.

THOÁT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI - HƯNG

(Tiếp theo và hết)

VẮNG, có cả ông phủ nữa.

Hồng vẫn vơ nhìn theo con mối chạy đuổi con vờ đương bay lăng xăng ở trần nhà. Thấy con mối sắp sửa đớp mồi, Hồng nín hơi nằm chờ, và lo sợ muốn kêu : « kìa ! nó bắt ! »

Và nàng thở ra khoan khoái khi thấy con vờ thoát nạn bay đi nơi khác.

Tý đứng dậy :

— Thôi, chị nằm nghỉ. Em xuống bảo sắp cơm chị xơi.

— Cảm ơn em. Nhưng có lẽ chị nhịn cơm thì hơn.

Giữa lúc ấy vú Hà vào cầm đưa cho Hồng một hộp sữa :

— Bà bảo tôi mua cho chị đấy. Tý nữa tôi đem cốc với nước sôi lên.

Tý đỡ lấy hộp sữa đặt lên bàn và hỏi :

— Ông đốc bảo mua, phải không ?

— Phải. Quan đốc bảo chị Hồng phải kiêng cơm. Hộp sữa tôi đã đục hai lỗ rồi đấy. Tý nữa cậu pha cho chị ấy uống nhé ?

— Được, cứ để mặc tôi. Vậy vú xuống mang nước sôi lên đi.

Lòng tốt của Tý như làm nhẹ bớt sự đau đớn của Hồng, sự đau đớn thân thể và tâm hồn. Hồng cảm động ứa nước mắt và muốn nức lên. Vội vàng nàng kéo chăn trùm kín đầu để Tý khỏi trông thấy nàng khóc.

Tưởng chị ngủ, Tý rón rén xuống nhà.

XI

Chiếc ô tô của Canh lượn một vòng trên sân cỏ, đến đỗ sát bên hàng lan can xi-măng, trong cái bóng nhạt của bệnh viện. Tiếng máy rú lên rồi im lìm trong sự yên lặng một ngày chủ nhật mùa rét ở một nơi vắng.

Viên khán hộ ra hiên cất tiếng chào :

— Lạy quan ạ.

Canh nhảy ra ngoài ô-tô ngửng lên hỏi :

— Thế nào ?

— Bẩm quan, vẫn thế.

Canh đánh diêm châm thuốc lá hút rồi thở mạnh một luồng khói cùng một tiếng thở dài :

— Liệu có qua được ngày hôm nay không ?

Viên khán hộ bĩu môi lắc đầu :

— Bẩm quan khó lòng, thực quan đoán không sai, khéo lắm thì được đến tối nay.

Ông y sĩ giọng tự đắc :

— Đã nói ngày hôm nay, thì ngày hôm nay chứ ngày mai sao được !

Ông thong thả bước lên hiên đứng yên lặng kéo luôn mấy hơi khói rồi ném mẩu thuốc lá qua lan can xuống sân cỏ. Đoạn ông thủng thỉnh đi về phía cuối hiên.

Viên khán hộ vội tiến lên trước đến mở cửa một gian phòng nhỏ, và nói trỏ vào phía trong :

— Quan đốc đến đấy !

Đương ngồi khóc xụt xịt ở một góc phòng, Hảo rút khăn lau nước mắt rồi đến bên giường bệnh cúi sát vào tai em thì thầm mấy câu. Hồng bỗng tươi tỉnh hẳn lên, đôi mắt sáng trong hai quầng sâu. Nàng quay nhìn về phía cửa, và cặp môi chậm chạp nhách một nụ cười để đón chào y sĩ. Bao hy vọng lộ trên cái mặt gầy gò vàng xạm của người sắp chết.

Vì Hồng vẫn hy vọng rằng ông đốc sẽ cứu được nàng. Nàng tin ở tài của ông, tin ở lời nói quả quyết của ông. Không bao giờ nàng yêu đời, không bao giờ nàng thích sống bằng trong thời kỳ nàng mắc bệnh nặng, sau những ngày dài đằng đẵng nằm một mình suy xét tới nguồn hạnh phúc của người ta. Những lúc tâm hồn quá sốt sắng, bồng bột, nàng cảm thấy nàng thành thực tha thứ và yêu mến bà phán. Đến nỗi một hôm bà đến thăm — đến thăm chiếu lệ — nàng mỉm cười nhìn bà và âu yếm nói với bà, như con nói với mẹ : « Độ này cô gầy lắm, cần phải tĩnh dưỡng mới được ». Làm bà cảm động vì nàng mất vài phút.

— Hôm nay trông cô đã khá lắm !

Như có một luồng điện chạy khắp trong người Hồng. Nụ cười của Hồng càng tươi, và đôi mắt càng sáng. Nàng hơi nghiêng đầu nhìn Hảo như để trả lời lại cái ý nghĩ thầm kín của chị : « Đấy chị coi, em không chết đâu, việc gì chị cứ khóc mãi ? » Sự thực, sáng hôm nay, vẳng nghe thấy tiếng khóc của chị, Hồng cũng hơi buồn và trong dăm phút đã lo lắng nghĩ ngợi đến cái chết. Bây giờ thì nàng lại hy vọng, nàng lại tin chắc rằng nàng sống. Một ý nghĩ thoáng hiện ra trong khối óc sáng suốt của nàng : « Thầy thuốc nói dối để yên lòng người ốm ». Nhưng nàng cố quên ngay sau khi đã tự trách thầm rằng mình hay ngờ vực hão huyền.

Ông Canh xem qua cái bảng nhiệt độ, dặn viên khán hộ sắp sửa tiêm cho người ốm, rồi vội vàng quay ra : Ông đương đánh tổ tôm ở trong phủ, chợt nhớ tới Hồng, nên ông nhờ một người cai lệ cầm hộ bài để chạy về nhà thương một lát.

Hảo theo ra ngoài, hỏi :

— Thưa ông, liệu có . . .

Nàng như tắc họng không nói dứt câu được.

— Bà cứ yên lòng.

Vừa nói ông Canh vừa bước xuống sân cỏ. Hảo cũng bước xuống :

— Thưa ông, có sao ông cứ bảo thực cho tôi biết thì hơn ... Thưa ông . . .

Ông Canh bực về nỗi Hảo cứ theo lải nhải mãi, liền đứng dừng lại cười bảo :

— Vậy thì tôi xin nói thực : Cô Hồng không sống được đâu. Không khéo chỉ tối nay là ... đi.

Thấy câu nói của mình quá sống sượng làm mặt Hảo tái đi, ông Canh hối hận tiếp luôn :

— Tôi đã hết sức chữa, nhưng biết làm thế nào . . . Bệnh nặng rồi mới cho tôi biết. Đuối sức quá rồi, không còn đủ máu để mà sống ... Tôi đã ngại ngay từ hôm đưa cô Hồng vào nhà thương. Thôi, bà cũng chẳng nên phiền muộn, chẳng qua số cô ấy...

Rồi ông quay máy, lên xe đi thẳng. Hảo gục đầu xuống lan can nức nở khóc. Nghe tiếng giầy lộp cộp, nàng mơ màng tưởng ông Canh quay lại, liền ngửng lên. Đo chỉ là viên khán hộ tay cầm cái bếp rượu đốt, tay cầm một cái xoong nhỏ :

PHÒNG TÍCH

« CON-CHIM »

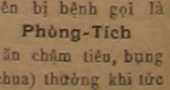

1 là : Cơm no rượu say vội ham tình giục
2 là : An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
} nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích

Khí đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bận uống Op25 Liều hai bận uống Op45

VŨ-ĐÌNH-TẠN Ấn tứ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã *(Cuivre)* - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có Hình 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

— Ông tiêm cho em ?

— Vâng.

Viên khán hộ nhìn Hảo, ái ngại :

— Quan đốc nói thực cả với bà rồi ?

Hảo khóc, không đáp.

— Thưa bà, tại để quá ra rồi mới chữa đấy mà.

Hảo rút khăn lau nước mắt :

— Không biết có cách gì cứu được nữa không nhỉ ?

Viên khán hộ bĩu môi, nhún vai :

— Chả còn cách gì.

— Hay tôi xin em về chữa thuốc ta.

— Tùy bà. Nhưng thiết tưởng thuốc thánh cũng không cứu được nữa. Bà đem cô Hồng về cũng vô ích mà lại phụ lòng quan đốc đã hết sức trông nom cho hơn tuần lễ nay.

Viên khán hộ vào phòng bệnh. Hảo cũng theo vào, đến ngồi ở cái ghế đặt sát bên giường em. Hồng mỉm cười nói thì thào, khiến Hảo phải ghé gần lại mà nghe :

— Chị đã mua hộ em một phiếu số Đông-dương chưa ?

Hảo nghẹn ngào muốn khóc òa lên. Nhưng nàng cố trấn tĩnh để trả lời em :

— Đã, chị mua rồi. Đây.

Nàng đưa cho Hồng cái phiếu của nàng. Hồng vui vẻ nói :

— Chị giữ hộ em. Nếu trúng thì chia đôi, nhé ? Nếu trúng số mười vạn thì chúng ta cho chị Nga một vạn, Yêm một vạn, Lan năm nghìn, Tý năm nghìn, Thảo năm nghìn, vị chi ba vạn rưỡi, về phần hai chị em ta mỗi người hai vạn rưỡi, còn bao nhiêu để làm phúc... Em dùng tiền của em làm một cái nhà thực đẹp, giồng thực nhiều hồng, đủ các thứ hồng, với lại làm một giàn thiên lý. Cồng em cho tầm xuân leo. Chị có thích tầm xuân không ?

Hảo cười :

— Có, chị thích tầm xuân lắm.

— Ở các cửa sổ em treo những giắng phong lan cho hoa vàng hoa tím rủ xuống...

Hồng phải ngừng lại để tiêm. Trông thấy chân em khẳng khèo và héo hoắt như một cành củi khô, Hảo vội quay đi. Tiêm xong, viên khán hộ bảo Hồng :

— Cô nằm nghỉ, đừng nói chuyện nữa. Quan đốc cấm, không cho cô được nói chuyện.

Hảo đứng dậy :

— Vậy em nằm nghỉ nhé.

Rồi theo viên khán hộ ra ngoài hiên, hỏi :

— Hay tôi cứ xin cho em tôi ra.

— Bà nghĩ cho kỹ xem có nên đưa cô Hồng ra không ? Tôi chỉ sợ ra ở gần cụ . . . cô Hồng càng chóng . . . Hôm được đưa vào đây cô ấy mừng rỡ, bệnh bớt hẳn đi.

Chàng cười nói tiếp :

— Cụ thét mắng cả ngày bên

tai thì cô ấy chịu sao được !

Chàng nói câu ấy là vì đã rõ tình cảnh nhà ông phán và biết Hảo không ưa gì bà phán.

Lúc đó ở cổng nhà thương, có hai cái xe kéo đỗ lại. Hảo chăm chú nhìn, rồi vội chạy ra : Nàng vừa nhận được Nga và Lương.

— Cô về thăm em ?

— Vâng. Thế nào ?

Hảo mếu máo :

— Em nguy mất rồi, cô ạ.

Ba người yên lặng đi đến phòng bệnh. Hảo cũng không kịp chào hỏi Lương một câu. Thấy bọn kia không nói gì với mình cứ lẳng lặng tiến qua hiên, viên khán hộ liền giữ lại :

— Không vào được đâu. Chỉ mình bà phán vào được thôi.

Hảo phải nói mãi, viên khán hộ mới nể lời bảo nàng :

— Vậy chỉ ở trong ấy độ mươi phút thôi. Quan đã có lệnh không cho người lạ vào phòng cô Hồng.

Gặp mặt Lương, Hồng vui mừng hỏi, nhưng giọng nhỏ quá, không ai nghe rõ :

— Anh cũng về thăm tôi được đấy à ?

Nga bảo Hồng :

— Anh Lương đã bỏ người ... đã đuổi người ả đầu đi.

Hồng ra hiệu cho Hảo ghé gần lại để nói chuyện, rồi mệt nhọc bảo chị :

— Anh Lương tử tế quá nhỉ !

Hảo cười đáp to, cốt để Lương nghe tiếng :

— Bao giờ thì anh Lương cũng tử tế với em.

— Chị hỏi xem anh Lương và chị Nga đã xơi cơm chưa.

Hảo quay ra hỏi Nga :

— Chị đã đến đằng nhà chưa ?

— Đã, nhưng ông bà cùng đi vắng, vào phủ đánh tổ tôm.

Hảo chau mày, nhìn Nga như để bảo : « Đấy, chị coi, có ai nghĩ đến em tôi đâu, tuy em tôi sắp chết. »

Nhưng viên khán hộ đã mở cửa phòng đi vào :

— Xin mời bà với ông ra cho, không nhỡ quan biết, tôi sẽ phải quở.

Hồng đưa mắt nhìn người ấy như để thầm van lơn. Nga cúi xuống nói nhỏ với Hồng :

— Vậy chị nằm nghỉ nhé, cố uống thuốc cho chóng khỏi.

Còn Lương thì chỉ yên lặng đứng nhìn Hồng, cặp mắt buồn rầu, vẻ mặt đau đớn.

•

Buổi chiều, Hồng lên cơn sốt, mê man, nhiều lần đã tắt thở rồi lại sống lại. Hảo vội vàng về mời ông phán bà phán đến. Cả Tý và Thảo cũng theo ra. Chỉ thiếu mặt cô Yêm, vì tuần lễ trước bà phán vừa viết thư cho Yêm nói Hồng đã bớt nhiều và sắp khỏi, nên Yêm không về.

Thấy Hồng nằm im lìm không cựa cậy, bà phán chắc nàng chết rồi, liền khóc òa lên :

— Ới Hồng ơi, cô có tưởng đâu đến nông nỗi này. Hồng ơi... Con đi mà chả kịp dỗi dăng lại với thầy với cô một câu nào, ới Hồng ơi ! Đau lòng cô lắm, Hồng ơi.

Ông phán ngồi rũ trên chiếc ghế mây, đầu cúi gục xuống ngực.

Lương quỳ bên giường, bàn tay nắm chặt lấy tay Hồng. Còn Hảo, Nga và Tý thì đứng quay mặt vào tường mà khóc.

Bỗng Hồng mở mắt to mà nhìn mọi người, như vừa ngủ dậy.

Ai nấy xôn xao chạy lại gần :

— Em đã tỉnh !

— Chị đã tỉnh !

— Chị Hồng ơi !

Bà phán yên lặng đứng nhìn. Thấy Hồng khẽ gật. Bà ghé sát tai vào miệng nàng để nghe. Bỗng bà đứng phắt dậy thét :

— À ra con này láo thực. Bà tội lỗi gì với mày mà mày bảo mày tha lỗi cho bà, hử con kia. Bà quý hóa mày, bà nâng niu mày như hòn ngọc trên tay . . .

Hảo, Nga và Tý lại khóc ầm lên.

Ông phán đứng dậy bảo vợ :

— Ô hay ! sao bà lại thế ! Tôi xin bà đi ! . . .

Nhưng bà phán vẫn thét :

— Ông tinh nó bảo nó tha thứ cho tôi hết mọi điều, và chết đi nó sẽ phù hộ cho tôi . . . Thế thì còn giời đất nào...

—Kìa ! . . . bà trông.

Ông phán trỏ Hồng bảo vợ.

Hồng bẽn bặt thiếp đi, cặp môi vẫn tươi cười và mấp máy câu gì không rõ.

Phải chăng đó là hai tiếng : Thoát ly !

HẾT

Khái-Hưng

Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mủ (goutte militaire) hoặc thức khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mủ là do trùng lậu đã ăn xưng sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống, khoét đục trong thớ thịt. Kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ : **Mai-Lĩnh** *60, 62 Paul Doumer*, Haiphong. **Quang-Huy** Haidương. **Ích-Chí** *41 Rue du marché*, Ninh-bình

PHUC-LOI

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS *POUR DAMES & DEMOISELLES*

Hạt sạn

Đường dài khôn dọ

V. B. số 497, trong bài « Thăm tỉnh Cao Bằng » :

Hơn 60 cây số ở nơi này, không thể đem giờ ra mà đọ được vì xe khỏe chắc chắn, ít nhất cũng đi trong gần 2 giờ mới tới.

Đã nói không đem giờ ra đọ được mà vẫn biết là xe khỏe đi 2 giờ mới tới, như thường!

•

Đèn chiếu... tối

T. T. T. Bảy số 202, trong truyện « Cơn gió lạnh » :

Ánh đèn hiu hắt chỉ vừa đủ trọc thủng một khoảng sáng hẹp giữa phòng.

Đèn ấy chọc thủng khoảng sáng, thì còn dùng đèn ấy làm gì? Gọi hàng đồng nát mà bán nó đi!

•

Ngớ ngẩn chưa!

P. N. số 8, trong bài « Đi thăm nhà thương Robin » :

Giời ơi! làm sao hầu hết tất cả chị em nằm ở đây đều xanh xao gầy còm như thế!

Bởi vì nhà thương là chỗ dưỡng bệnh ; những chị em ấy là người ốm đấy! Và đã ốm đau thì làm thế nào mà đỏ thắm và béo mồm được!

•

Cụ ơi là cụ!

Cũng trong bài ấy :

— Người ta có săn sóc đến cụ không?

— Có. Các cô-đỡ tử tế lắm

Vậy « cụ » để đấy ư?

Và «ông» trai hay «bà» gái đấy ạ?

•

Reo tai...

Cũng số báo ấy trong bài «Hanoi— Huế — Saigon » :

Nói tóm lại, Lan-Hương sẽ phát họa rõ ràng về mặt thực của phụ nữ Việt-Nam đầu thế kỷ hai mươi.

Thích « phát họa » thế thì Lan Hương là một bà ác tiên rồi. Vậy Lan Hương có già xọm, có cái mũi mỏ chim ròm, cái cằm lưỡi cầy không?

•

Chơi nhau...

Cũng số báo ấy, trong bài đáp, ở mục « Chuyện tâm tình » :

— Tôi bằng lòng mua cái áo này nhưng ông có thể chữa một tý được không

— Được ạ.

— Thế ông đổi cái giá 80p ra 50p

Một người đàn ông kiên tâm như thế hiếm lắm. Vậy chị nên làm quen hẳn với người ta, chơi nhau như bạn bè, mà vẫn giữ gìn, đừng nên dễ dãi và nên để ý dò xét tính tình của người ta ra sao.

Rõ cô Lệ Chi chỉ xui dại chị em thôi!

•

Thơm?... Có thực không?

Cũng trong bài ấy :

Nhưng Lệ Chi cấm T. H. không được buồn, lúc nào cũng phải vui vẻ, rồi ra sao thì ra! Giấy viết thư tẩm vào giấc mộng heo gì mà thơm thế hở?

« Heo » đây là dăm-bông hay thịt quay mà thơm được hở?

Nhưng dù dăm-bông hay thịt quay thì cũng thơm thế quái nào được khi nó là giấc mộng! Có đem bức thư ấy mà « tẩm », nó cũng không thấm và chẳng có mùi gì đâu!

•

Mặt chó

Cũng số báo ấy trong mục « Lắm chuyện » :

Tôi hốt hoảng chưa biết chuyện gì, thì con chó Nhật-bản của tôi, — tên nó là Hirota — từ sân sau chạy ra nằm bên chân tôi, mặt tái không còn một chút máu.

Tiếc quá! con chó Nhật này tên là Hirota! Vì nếu không, nếu tên nó là Mousmé, nếu nó thuộc phái « phụ nữ » thì người ta sẽ còn thấy nó có đôi má hồng nữa kia đấy!

Dù nó là chó trắng hay là chó đen cũng vậy.

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯỜI

Của Nguyễn-hữu-Đức

Trên xe hỏa

Hai anh hà tiện đi xe hỏa. Muốn đỡ một vé tầu, một anh chui vào bị đề anh kia nhét xuống gầm ghế.

Tầu đi được một quãng đường, người soát vé tới :

— Vé đâu?

— Thưa đây.

— Còn cái bao gì để dưới kia?

— Bao đựng mấy cái nồi đồng cũ đấy.

Người soát vé đập vào bao thử xem nhẹ hay nặng, thì ở trong bao, dưới gầm ghế, có tiếng người kêu : Xoảng, xoảng!

■

Mưu Lý Toét

Xệ và Toét rủ nhau lên tỉnh. Toét vai mang một tay nải nặng quá, ông nề oải, không còn sức cất bước. Mà đường từ đấy ra tỉnh còn xa. Bỗng ông hỏi Xã Xệ :

— Bác Xã ơi, làm ơn cho tôi mượn dăm đồng có việc cần tiêu ngoài tỉnh, thế nào tôi cũng giả bác ngay.

— Chỗ tôi với bác, tôi cũng muốn giúp bác lắm nhưng giá có gì đưa tôi làm tin thì tốt hơn

— Biết có cái gì bây giờ, hay là tôi đưa cho bác cái tay nải làm bằng vậy

Xã Xệ thấy cái tay nải chứa nhiều đồ quý, bằng lòng ngay.

Đến tỉnh, Toét vui vẻ bảo Xệ :

— Bác Xã ơi, tôi bây giờ không cần tiêu nữa, xin giả bác số tiền chu tất. Bác làm ơn cho xin lại cái tay nải.

■

Của T. X. Hanoi

Lý Toét cáu

Lý Toét xem báo đến mục Trung Nhật chiến tranh, thình thoảng lại hừ lên một tiếng tỏ vẻ tức giận. Xã Xệ thấy thế liền hỏi :

— Bác làm sao thế?

LÝ-TOÉT — *Tức thật, quân Nhật lấy hết cả Sơn-Tây và Hà-Nam rồi, chúng mình còn đợi gì mà không đánh?*

■

Dốt

Lý Toét lại đọc đến chỗ : « Hôm qua miền nam Sơn-Tây giáp giới Hà-Nam... » liền kêu :

— Hừ, họ dốt thật! Sơn-tây mà lại giáp Hà-nam!

■

Của Tissua, Mỹ hảo

Nó cảm tao

CẠC — *Con bé nhà lão Chánh cảm tao mày ạ.*

GÀ — *Chỉ nói khoác, nó mà lại cảm mày!*

CẠC — *Thật đấy mà lại, hôm nọ tao đang đi ngoài phố, nó cứ vẫy tao, gật tao rồi bảo rằng : cậu, cậu làm ơn xách hộ tôi cái « ba-li ».*

■

Mồm mép nhà nghề

BÀ KHÁCH — *Ảnh này xấu lắm, ông làm tôi già đi mười năm.*

THỢ ẢNH — *Càng tốt chứ sao, mười năm nữa bà không phải đi chụp nữa chứ sao.*

■

Của Lệ Mẫn, Huế

Không sợ chết

NĂM bảo Ba — *Này mày coi nhiều khi tao đứng trước cái chết thế mà tao không sợ.*

BA — *Anh hùng nhỉ!*

NĂM — *Như mới hôm qua đi đón người bạn ở ga, tàu chạy vụt phót gần tao, thế mà tao vẫn đứng nhìn thản nhiên tuy tao biết hễ nhảo vô đó thì chết.*

■

Quen nghề

Anh hát bộ thư thả ngồi đánh bạc, chợt nghe tiếng vợ vào, anh hốt hoảng :

— Nguy tai thị nguy tai, khổ già chơn khổ già, mụ nhà ta đã đến cửa ngoài, ta mau kíp lui binh ẩn núp, a!

■

Nhậm chức

— Mày ác thế chết xuống âm phủ sẽ bị hành hình ở địa ngục.

— Tao không lo, vì thầy tao là cai ngục trên dương thế mới chết năm ngoái, chắc bây giờ đã nhậm chức.

— Có một thứ ăn mà không bao giờ tôi ăn.

— ? ? ?

— Ăn trộm

— Ngớ gì!

CÁCH ĐỀ PHÒNG MÙA VIÊM NHIỆT Ở XỨ NHÀ

Về mùa viêm nhiệt ít người tránh khỏi được bệnh ngứa lở ngoài da hoặc phát mẩn tịt khắp người hay từng quãng một, nhất là thường bức bối, khó chịu, và tiểu tiện trắng, đỏ bất thường. Những người thường có mầu như thế mà chưa thấy phát sinh rồi hoặc những người muốn phòng xa sợ mắc những bệnh ấy khi tiết trời thay đổi, kíp nên dùng một vài hộp **« Ưu Thiên Bại Độc »**, sắc lấy nước uống, 1 hộp uống được 3 ngày, tự nhiên trong người đổi máu, không sinh ra chứng bệnh gì. Thường thường chỉ dùng độ 2 hộp. Con người nào đã có mầu bệnh thường phát sinh ra, chỉ dùng tới 4 hộp là cùng. Mỗi hộp giá 1p 00

BỆNH LẬU, GIANG MAI, HẠ CAM — Công cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc Thượng-Đức đã tỏ ra cho thiên hạ biết rằng chỉ có thuốc **Lậu, Giang-mai, Hạ-cam Thượng-Đức** mới có công hiệu kỳ tài. Ai đến phòng riêng chữa bệnh phong tình của nhà thuốc Thượng-Đức điều thấy hàng trăm nghìn bức thư ca tụng riêng về công hiệu thuốc phong tình bày la liệt tại đó. Nhà thuốc có nhận chữa khoán, giá phải chăng, xem bệnh chỉ dẫn tận tường không lấy tiền. Thuốc bán : Lậu 0p 50, Giang-Mai - 1p00, Hạ-Cam 0p80. Bệnh nào cũng thế, nặng 6, 8 lọ, nhẹ 2, 3 lọ là cùng.

KINH TIẾN TỤY TIÊN — Thuốc bổ thận lịch truyền tự đời Khang-Hy, bệnh Liệt Dương hoặc giao-hợp chóng xuất tinh dùng điều chóng khỏi. Hiện danh tiếng đã vang lừng khắp cõi Á-Đông. Giá 1p00 một hộp (có hạng hộp lớn 2p00)

THƯỢNG-ĐỨC 15, Phố Nhà Chung (Mission) Hanoi

ĐẠI-LÝ tại HANOI : **Bách-Gia** *71, Phố Hàng Nón, HAIPHONG :* **Văn-Tân** *37 Avenue Paul Doumer. HAIDƯƠNG :* **Quang-Huy** *25, Maréchal Foch NAMDINH :* **Việt-Long** *28, Rue des Champeaux, và các đại-lý các nơi.*

TRONG SƯƠNG GIÓ

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG LANG

Con tinh ở cột cờ

CON đường Cột cờ vào khoảng mười một giờ đêm. Các ngọn cây xào xạc, cuống cuồng vì gió lạnh quá. Tôi rảo bước qua những ánh đèn điện vàng hoe, những bụi cây bùm tùm, những nhà cửa lặng lẽ đang chìm đắm trong sương nặng. Liếc nhìn ngọn cột cờ vòi vọi, huyền ảo trong thẩm xanh, tôi tưởng như

chỉ còn tôi là đang sống ở một chỗ đất chết. Nếu không có một chiếc xe hơi ích kỷ, đầy ánh sáng, êm ái vụt qua, như một cái mộng đẹp.

Đến ngã tư, trước sân Mangin. Từ một gốc cây, tôi thấy nảy ra một cái bóng, cao bằng tôi.

Lùi lại ba mươi năm về trước, tôi sẽ cho là một con yêu tinh. Nhưng, tôi không trợn. Vì ở những chỗ đi về cửa nhà binh này, tôi vẫn thường thấy lởn vởn mấy mụ đàn bà. Họ có bộ mặt một con sen, quần áo lụa là, xốc xếch như một nhà thổ lậu ; hay là họ có quần áo con sen, bộ mặt như nhà thổ lậu. Họ có vẻ băn khoăn, như lạc đường, nếu họ đóng vai con sen. Họ ghếch chân lên bờ hè, mắt đắm nhìn về phía cổng trại, để nói chuyện về lính tây với cu li xe, nếu họ đường hoàng hiện nguyên hình là . . . nhà thổ lậu.

Tôi thản nhiên đi lên. Cái bóng đó đến trước mặt tôi, rồi theo ngang bên tôi cùng đi, chỉ là một cô gái « kiểu nhà quê » xấu xí, toàn thân cồm cộp những quần áo, cái nọ lộn xộn phủ cái kia, trong là vải, ngoài như là lụa.

Người hắn không run rẩy, tuy trời rét, nhưng giọng hắn run, sắp khóc :

— Ông ơi ông, từ đây về . . . đằng kia, có còn xa lắm không ạ ? Ông bảo giúp em mấy.

Tôi phì cười :

— Về đằng kia là về đâu ?

Thấy tôi cười, nó ỡm-ờ :

— Về... ở... về nhà cháu ấy mà !

Tôi thấy khó chịu, rảo bước. Nó chạy theo :

— Về đằng kia vậy ạ. Ông đi ông ? Ông ? Thì nhờ ông cái này vậy.

Tôi đứng lại. Nhờ ánh sáng, nhìn thẳng vào mặt nó, một bộ mặt rơi, mặt chuột, thâm xì, như một cái sẹo.

Hắn chìa ra trước tôi một cái khăn tay màu nâu nhạt, chắc là bẩn lắm. Vẻ mặt bỗng thê thảm, hắn nhìn vào một bụi cây mờ mịt, và gật đầu luôn luôn. Họ có đủ điệu bộ một người chủ chó, đang giục chó nhảy vào bụi tập tìm một... hòn gạch.

Lần đầu, tôi thấy lòng tôi nổi giận, khinh bỉ và ghê tởm, trước một người đàn bà. Hắn giục tôi bằng những câu có thể đuổi một một thằng du côn đi được.

Tôi nhịn được kêu đội xếp lên. Nhất là lúc nhìn cái... « mồm » của nó, nhìn cái khăn lau ghê gớm, tôi nhủn người ra như đã ngã vào một bể đờm rãi.

Tôi bước vội đi, có lẽ tôi gần chạy. Cái người đê hèn, khốn nạn, đau khổ nhất giữa loài người đó, chạy theo tôi.

Lần này, bằng một giọng tôi nghe văng vẳng như tiếng vang xa :

— Ông cho con vài xu vậy, lạy ông. Con chưa ăn cơm, ông ạ...

Con mụ đó chỉ là một gái cùng khổ mãi dâm theo lối... văn minh.

Người ta còn mách tôi một mụ già cùng theo nghề đó.

Nhưng, tôi cầu nguyện cho bóng người ấy đừng qua trên đường tôi, đi qua trên đời tôi.

●

Hai đứa trẻ

Quá độ trăm bước, tôi đã hết khủng khiếp. Tôi chỉ còn thấy buồn chán lạ thường. Tôi lại giận cho tôi sao đêm nay tôi lại đi qua con đường này ! Để đem theo về, làm bẩn cả giấc ngủ, một hình ảnh nhơ nhuốc nhất của cái nghèo vô sỉ . . .

Trên một bãi cỏ rộng, ướt sũng vì sương, có vài cây to trơ trọi, mạo rét vượn cao lên trời. Ở gốc một cây, tôi thấy có bóng lửa trập trờn, trong khói đen. Tôi bước lại gần. Hai đứa nhỏ đương ôm nhau ngồi sưởi, trong một cái hốc tự nhiên ở giữa gốc cây. Chúng vẫn run như thường. Vì để chống với rét, chúng chỉ còn có cách mong manh là lấy một mảnh báo cũ thay chăn, đắp gần kín đầu. Lấy lạt buộc ống quần lại cho gió khỏi lùa vào bụng. Và lấy hơi người của nhau để ủ cho nhau. Tôi sờ vào người một đứa : da thịt nó lại vẫn giá như băng !

Thằng lớn bỗng phùng má thổi vào đống lá ẩm, có khói nhiều hơn lửa. Thằng bé ngước đôi mắt ốm yếu nhìn tôi, rồi lật đật rúi vào chỗ lá cháy, một cành cây khô.

Thằng lớn đã ngửng lên, phì thật mạnh, thật lâu bằng hai môi, nghe như tiếng máy chạy. Rồi, mắng đống lửa :

— Mẹ mày, tắt đi !

Chợt thấy tôi, nó cười tươi như không :

— Rét quá đi mất, ông nhỉ ?

Tôi sẵn có tờ báo, biếu nó. Nó vồ lấy, xem, rồi reo lên với thằng bé :

— Báo mới, đây mà ! Để mai tao « mại » lấy một xu, mày ạ. May quá, cả nhà tao còn « trần » có 5 bảo đại ! Tao đang lo chết đi được !

Nó nhìn tôi :

— Ông cho con thật nhé ? Mét-xì ông.

o

Tôi được biết thân thế hai đứa nhỏ. Theo lời thuật lại, thằng bé tự nhiên bỏ nhà đi đến ở nhờ bãi đó đã hai hôm rồi. Thằng lớn, 15 tuổi, không cha mẹ, mấy năm xưa đã làm con nuôi ăn mày để đi ăn mày suốt ngày, suốt đêm. Bây giờ, vì lớn lên, nên kiếm được vô số nghề : trèo cây, vác câu đối đám ma. Nhưng không bao giờ bỏ được nghề ăn mày, vì một khi đã hết cả ngượng rồi, thì nghề « bị gậy » nhàn nhất. Chỉ khác trước là bây giờ nó chuyên ăn mày người tây thôi, chứ không thèm xin người ta. Người Ta không những đã « đá » lại hay... đá đít, đều lắm.

Tôi để cho nó nói :

— Tầy say thì lạ lắm. Có khi nó thả cho cả gần một chiếc bánh

tây, ăn ngon một cách không thể tả được ! Có khi nó cho nhầm cả đồng ván. Ít khi nó đá thật như ta. Nó chỉ đá dọa thôi. Nhưng dọa xong, nó lại vội vàng bắt tay... xin lỗi ngay !

« Có khi, say bí tỉ, có anh cởi cả áo ngoài ra, rồi lột áo « ti-cô » quẳng cho cháu.

Nó cho tôi biết thêm một điều này :

— Nhất là những ngày « bay » (paye) thì phải biết. Cháu kiếm trễ lắm. Thỉnh thoảng cháu lại rớ được cả thuốc nữa. Đem bán ít ra cũng được rằm xu.

Nó ghé lại gần tôi :

— Thuốc bôi phòng bệnh... ấy mà !

(xem tiếp trang 22)

Trọng-Lang

Áo tắm bề...

Kỳ concours de maillots de bain ở **SEPTO NAUTIQUE** *năm 1937, áo tắm* **CỰ CHUNG** *đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà* **CỰ CHUNG** *tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque* **CÉCÉ** *mới là thật hiệu.*

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N° 523

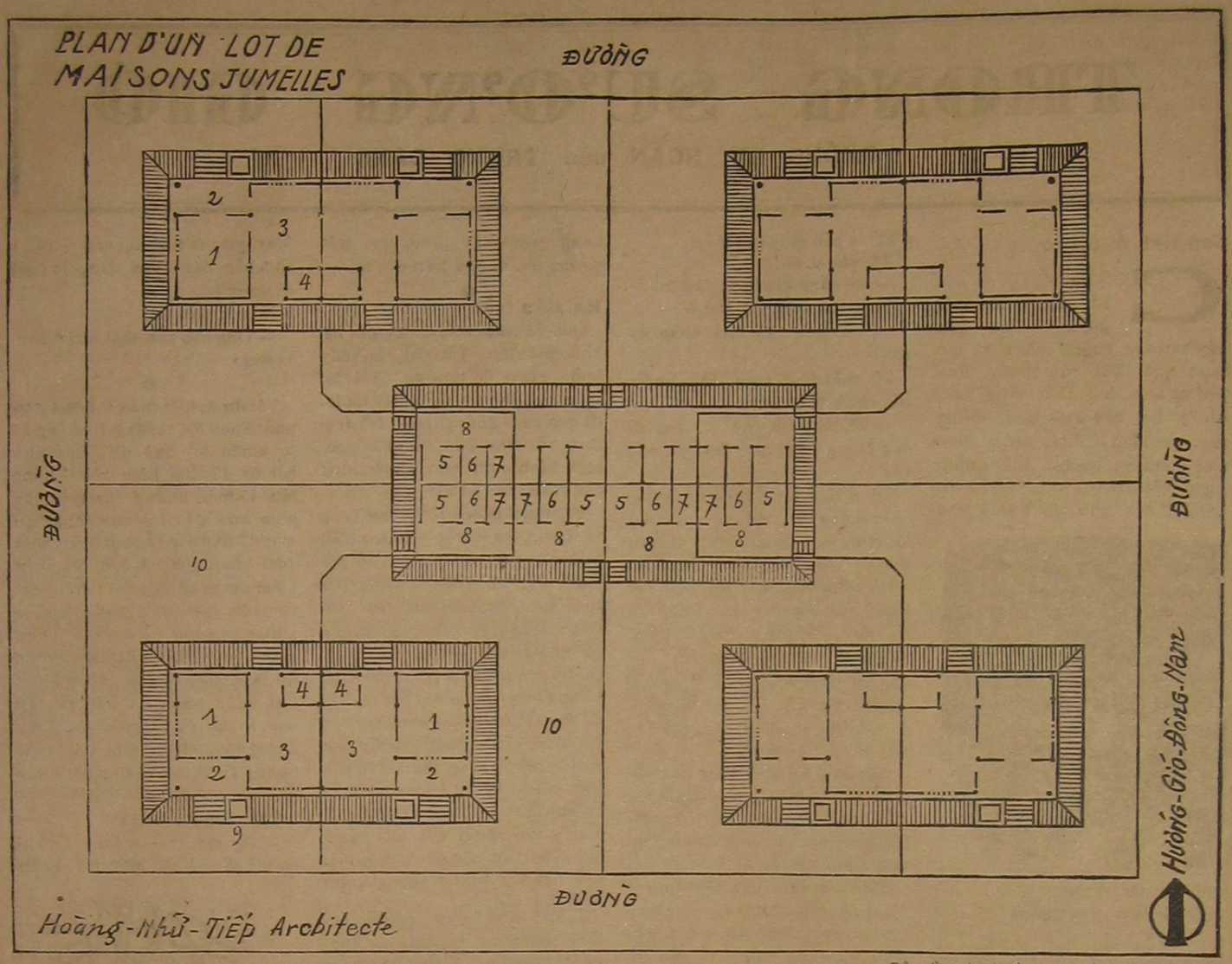

Bản đồ một lô bốn nhà to ở bãi Phúc-Xá

TRẠI ÁNH SÁNG PHÚC XÁ

LÀM trại Anh Sáng ở Phúc-xá (Bãi cát bờ sông) bị một trở lực rất lớn là nạn nước hằng năm.

Cứ đến mùa nước là dân nghèo ở ngoài bãi khốn khổ vô cùng, sự đi lại bị nghẽn, nhà cửa bị ngập, có khi bị trôi, cây cỏ trong vườn bị ngâm nước không sống được. Ấy là chưa nói đến sự nguy hiểm cho tính mạng người. Lúc nước xuống rồi, chỉ còn trơ lại đường xá bùn lầy và nhà cửa xiêu vẹo : một cảnh đổ nát tồi tàn.

Ban Chuyên môn Kiến trúc đã trình bày ban Quản trị biết những sự hư hại gây ra bởi nạn nước. Nhưng đoàn Anh Sáng cũng quyết định làm trại Anh Sáng ở Phúc Xá.

1·) Vì hiện nay một số dân nghèo vừa bị nạn cháy không có nơi trú ẩn.

2·) Vì bãi Phúc Xá đã có nhà phát thuốc, trường học, đường đi lối lại phong quang, nay chỉ cần thêm nhà Anh Sáng, thế là Phúc xá có đủ điều kiện để trở nên một thôn Anh Sáng hoàn toàn. Đoàn Anh Sáng sẽ theo đuổi công việc này, cùng với những công việc khác, và mong tất cả bãi cát bờ sông sẽ trở nên sáng sủa trong một thời gian rất ngắn.

3·) Bãi Phúc-xá gần Hà-nội, sự huấn luyện dân nghèo về cách sống mới sẽ dễ dàng và mau chóng. Ảnh hưởng sẽ sâu xa và chủ nghĩa Đoàn cũng vì thế mà được nhiều người biết hơn.

4·) Vì trong việc đợi chờ làm thôn Ánh Sáng ở Voi Phục (hiện nay vấn đề đất cát gần xong hẳn) mà ở Phúc-xá thì đất có ngay.

Nên Đoàn phải bắt đầu thực hành mục đích thiết thực của Đoàn, để tỏ rằng Đoàn bao giờ cũng chỉ nghĩ đến việc thực hành, và chậm đến bây giờ mới thực hành được một phần trong chương trình số một, là vì vấn đề đất đai không phải một ngày mà giải quyết xong được.

Đã biết rằng làm nhà ở ngoài bãi bị nhiều sự thiệt hại về sau, thì bây giờ phải tìm cách làm giảm những sự thiệt hại ấy đi, nếu không có thể làm mất hẳn.

Muốn được như thế phải :

Đổ cao nền nhà, và phía dưới xây tường gạch con kiến cao độ 0m50 để nước có lên, chân tường cũng không hư hại mấy. Theo như mực nền 1m00 mà chúng tôi đã định thì nước ít khi lên đến mặt nền nhà, nghĩa là năm mươi phân tường con kiến thường thường không bị ngâm nước. Trừ ra năm nào nước lên thật cao như năm vừa rồi. Như thế là trời cố làm hại, đến tài thánh như các ông Lục-lộ cũng khoanh tay nữa là Đoàn Ánh Sáng.

Trại Anh Sáng Phúc-xá hiện nay chỉ gồm có bốn lô. Mỗi lô rộng 30×40=1.200m², có đường bao bọc bốn chung quanh ; 1 lô làm 6 nhà bé cho 6 gia đình; 3 lô làm 4 nhà to, mỗi nhà cho 2 gia đình. Mỗi gia đình độ 5 đến 7 người cả người lớn và trẻ con.

Lần này xin nói riêng về lô giành cho 4 nhà to, mỗi nhà cho 2 gia đình (maison jumelle, type A, modèle 3).

Trước hết phải cắm hướng rồi mới đắp nền. Thầy địa lý nào cũng bảo rằng hướng đông nam có gió mát, nên tất cả các nhà đều quay ra phia đông nam.

Mỗi gia đình có 2 buồng để ở (buồng 1 và buồng 3). Buồng 4 để chứa đồ đạc, áo quần, mâm nồi, các thức có thể mất được.

Cái hiên ở góc về phía trước để ngồi chơi hóng gió mát, và để che nắng mưa cho 2 buồng ở. Vì người ta sẽ hay ngồi chơi ở chỗ ấy nên ở cột góc có chậu giồng cây và hoa.

Mỗi một gia đình đều có riêng : 1 buồng bếp (5) 1.60x150, 1 buồng tắm (6) 1.60x100, 1 nhà vệ sinh (7) 1.60x100.

Tuy của riêng ai, người ấy dùng, nhưng tất cả các nhà phụ tùng đều xếp vào một nơi để được rẻ tiền, sạch sẽ, và nếu không may thần hỏa có đi qua đó thì cũng chỉ mất cái nhà phụ tùng ấy mà thôi.

Một đặc điểm nữa là tất cả 8 nhà vệ sinh đều nằm vào khoảng giữa hai nhà ở và sau chiều gió, như thế không phiền ai hết.

Trước bếp đều có một cái sân con cũng đắp cao bằng nền, để dùng vào các việc vặt ở bếp.

Đã nhiều lần tôi nói chính nhà phụ tùng là cái ổ sinh ra các chứng bệnh nguy hiểm. Vì vậy cho nên bếp không nên để gần chuồng tiêu — ở đây chúng tôi đã để nhà tắm vào giữa — Chẳng qua chỉ tại cái nhà vệ sinh không được giữ gìn cho có vệ sinh — cái nhà này ở đây chúng tôi làm theo lối người ta vẫn dùng bên Ấn-Độ Hòa Lan (fosse absorbante bord bole) không có gì khó và đắt tiền, chỉ đào một lỗ tròn độ 0.40 bề rộng và sâu độ 4m50 đến 5m00, trên xây một cái bệ ngồi. Thế là xong — Nhưng đào cái lỗ ấy không phải dễ dàng nếu không có đồ dùng — Bên Ấn-Độ Hòa Lan người ta có một cái khoan đất (perforeuse : Cueiller Iwan) để dùng vào việc ấy nên công việc dễ dàng và chóng lắm.

Ở đây chưa có thứ ấy, muốn đào lỗ tròn trên, phải đào lỗ rộng, cũng sâu 4.50 đến 5 00, rồi làm một cái ống bằng tre đan cũng rộng 0.40 cho xuống, rồi lấp đất chung quanh — Ống tre ấy không hỏng được, vì dưới đất bao giờ cũng có nước.

(Đây chỉ nói qua, ai muốn biết rõ cách thức làm, xin hỏi ở Đoàn sở hay xem : Extrait de l'office internationnel d'hygiène publique N···mois d'août 1936.)

●

Các vật liệu

Chỉ toàn tre, nứa, bương và lá, nếu có cần thì chỉ dùng một tí gỗ để làm khung cửa — Nền nhà sẽ lát gạch lục đỏ hay láng gạch non giã nhỏ trộn vôi và một ít ciment. Chỉ có bếp là xây gạch (để tránh lửa), tuy vậy trên cũng lợp lá.

Xếp đặt và xây dựng nhà Ánh Sáng như trên, Đoàn chỉ theo đúng mục đích mà Đoàn đã ấn định: Xếp đặt các nơi ăn, chốn ở theo khoa học, có vệ sinh, và đẹp ở sự tìm tòi về mỹ thuật.

— Thực hành chừng ấy thứ với một số tiền rất ít, càng ít chừng nào càng hay chừng ấy, đó là một điều kiện mà chúng tôi cố làm cho được.

Hoàng như Tiếp
kiến trúc sư

KỶ YẾU ÁNH SÁNG

●

Kết quả ngày Ánh Sáng ở Hai-phong

Theo nghị quyết của ban trị sự Chi-đoàn Haiphong ngày 9 tháng 2, các chiến sĩ Anh Sáng hôm 20 tháng 2 đã chia nhau đi các phố mới hội viên cho đoàn. Sở dĩ đến nay mới đăng kết quả là vì còn đợi thu được hết số tiền đóng của những người ký giấy vào đoàn hôm đó.

Kết quả :

1	Tán trợ	50p.00
4	Vĩnh viễn . . .	40p.00
343	Chủ trì . . .	343p.00
244	Khuyến khích . . .	48p.80
592	hội viên	481p.80

Số tiền hiện đã thu được là : 350p.20

Đoàn xin có lời cảm tạ bà con trong thành phố đã hưởng ứng vào đoàn đông như vậy.

●

Kỷ yếu của chi đoàn Haiphong

Chi đoàn Anh Sáng Haiphong, xuất bản hàng tháng một tập kỷ-yếu, làm cơ quan liên lạc của hội đồng địa phương với các hội viên trong thành phố. Hiện đã ra số 1 về hai tháng Janvier-Février. Trụ sở ở số 135 phố Paul Doumer Haiphong.

●

Diễn thuyết ở Hai-phong

Đến hôm 27 Avril, chị Bạch-thái-Tòng trưởng ban Phụ-nữ và anh Vũ-ngọc-Cừ thư ký của đoàn sẽ diễn thuyết ở hội Trí-tri.

Văn phòng đoàn Anh-Sáng
số 28 phố Richaud Hanoi

●

Tiền thu về

Ban thủ quỹ đã thu về số tiền 728p 69 của hãng G. M. R. và số tiền 100p. của rạp Majestic. Tiền này sẽ thêm vào quỹ dựng trại Ánh Sáng ở Phúc-Xá.

Đoàn Ánh Sáng xin có lời chân trọng cảm ơn ông Allen và ông chủ rạp Majestic. Nhân dịp ông Allen về Pháp nghỉ ít lâu, đoàn xin thành thực chúc ông thượng lộ bình an.

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

Chưa biết nó còn đưa ông đi đến đâu, nếu không có chủ nó và tôi lăn cả vào đá đuổi nó đi.

Mặt ông tái mét, tay ông run bần bật, ông xuýt xoa bảo tôi :

— Đúng thật ! Đúng thật ! Nhưng mà, cẩn trộm không kể !

Ông vẫn nghĩ đến cuộc... thí nghiệm của ông.

Chúng tôi bước vào nhà có thờ điên, nhận những lời xin lỗi và nước trè lầu. Ông N. vẫn lầm bầm:

— Dù thế nào thì chốc nữa tôi cũng phải ra Hà-nội để tiêm thuốc trừ chó dại ! — Trong khi ông chủ nhà lấy vôi khoanh một vòng vào chỗ bốn vết răng chó rành rành trên cổ chân ông, nặn cho máu chảy ra, rồi lấy ba nén hương đưa qua đưa lại làm phép.

Tôi nhất định ở lại để chiều xem lên đồng chữa bệnh. Tuy chủ nhà đã thề rất độc, ông N., như người bị ám ảnh, vẫn nhất định không ngồi yên một chỗ, thỉnh thoảng lại rên lên :

— Nhưng mà khổ ! Nó có « dại » hay không đã ?

Hay là ông hỏi luôn miệng :

— Nó có chê nước không ? Đuôi nó chổng lên hay là cụp xuống ? Nó có thè lưỡi, sùi bọt mép ra không ?

Rồi ông vui vẻ và quên tất cả, khi ông giảng cho tôi nghe cuộc thí nghiệm riêng để đuổi chó :

– Họ có phép riêng để đuổi chó, gọi là phép ùm của Mường. Câu ùm như sau này : « Ùm quần hồ tốc lai thực quần khuyển, sa hạ ! » nếu gặp cả bầy chó. Gặp chó trắng thì phải đổi là : bạch hồ và bạch khuyển. Gặp chó đen thì dùng chữ hắc. Vừa ùm, vừa bắt quyết dứ vào mõm chó, cần nhất là ngồi thụp xuống !

Tôi hỏi :

— Nếu gặp chó khoang, vừa trắng, vừa vàng, vừa đen ?

Ông nghĩ một lúc, như ôn lại rúm chữ nho còn sót trong óc. Chắc không tìm ra, nên ông trả lời tôi một cách mơ hồ. Ông « ờ » rất nhiều:

— Ờ ờ... khoang hồ, khoang khuyển, tạp hồ, tạp khuyển. Hay là cứ hồ và khuyển cạt than lẫn cho tiện !

Tôi nhắc ông :

— Thấy người ngồi xuống, ngỡ là tìm gạch đá để ném, chó sợ mà chạy. Lợi dụng trường hợp đó, họ sinh ra một thứ ùm quyết để lóc...

Tôi không trông thấy ông N. đáp lại. Nhưng, tôi hiểu rằng, ông N. thương dân quê, có lẽ vì ông cũng như họ : óc ông hãy còn chỗ cho sự mê-tín.

●

Trừ tà

Tôi bước qua ngưỡng cửa, chợt trông thấy lủng lẳng ngang đầu một quả rứa dại, một tàm xương rồng.

Ông N. cười :

— Họ trừ thần ôn-dịch đấy ! thần ôn-dịch hình như sợ mấy thứ đó lắm. Ở nhà này, muốn tiêm thuốc trừ tả cho họ, phải đi bắt họ như bắt giặc. Cái cớ không muốn tiêm thuốc về tâm lý. Một là đi tiêm, tức là vào phe với người đương phản đối ngoại quốc. Đáng lẽ không bắt làm gì, nhưng thần ôn dịch, chắc là muốn thi phép với ngoại quốc, nên bắt chơi cho « khoa học » biết tay. Hai là tiêm, thì khiếp ! động một tí thì phô đùi ra cho người ta tiêm. Vì họ tưởng rằng tiêm vào đùi. Người đi tiêm còn thì giờ đâu mà giảng cho họ hiểu nữa. Vả lại số chết về bệnh dịch thì trốn vào trong hòm cũng chết.

Ông N. nhìn khoảnh đất sạch sẽ điểm hoa cỏ tươi tốt mà nói :

— Ở chỗ đặc quê, nghèo đặc biệt này, lại ít khi có bệnh tả lắm.

« Mắc bệnh chỉ vì ăn bậy, ở gần chỗ rác rưởi. Ở đây, ăn chỉ có gạo luộc, khoai luộc, rau muống luộc, thì chỉ có đi ... táo chứ tả thế nào được ! Còn rác rưởi, thì thử nhìn đống rác nhà này với đống rác ngoài tỉnh hay là những đống rác họ đổ chỗ ngoại ô, mà xem !

Ông cười :

— Rác ở đây chỉ có hoa, lá khô và đất. Có thể gọi là rác thơm được ! Rác ở ngoài tỉnh. Eo ôi !... Sao mà họ ăn lắm thịt cá, cua ốc thế ? (Còn nữa)

Thuốc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây người Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiểu tiện tức, buốt, xót, lắm mủ nên uống đằng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LÂU, tiểu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lắm vẩn (filamments nên uống đằng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO-AN-ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI

Rượu Chổi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đỏ da, thắm thịt mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chổi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chổi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã, chầy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa điều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

RƯỢU CHỔI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs. brut ;
Hộp nhỏ : 80 grs. »

Phòng-tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

CHƯƠNG VI

BIẾT là Thái rất cương quyết, nói mãi cũng vô ích, không thể đổi được ý định của Thái, Dũng giơ tay bắt tay bạn từ biệt :

— Chúng tôi không thể giúp được anh gì nữa ?

Thái giữ bàn tay Dũng trong tay mình :

— Anh cần gì phải áy náy. Mỗi người một cảnh. Đến như lần trước tôi muốn anh Cận đi với tôi lắm mà cũng đành để anh ấy ở lại. Thế cũng may.

Dũng thấy hai mắt Thái sáng quắc một cách ghê sợ. Thái chậm rãi nói tiếp theo :

— Lần này khác nhiều. Hai anh giúp tôi thế này là đủ lắm rồi. Khi nào đến bước liều thì chỉ nên cần đến một người thôi.

Trúc để chân lên bàn đạp nói :

— Thế bây giờ chúng tôi về ... Anh nhớ lát nữa bóc bánh gai mà ăn, bánh gai ở bến đò Gió, phải biết, ngon có tiếng.

Ra đến ngoài đường cái, Trúc nhìn Dũng, lắc đầu :

— Anh đoán không sai. Thái đã đến bước không cần gì cả, không thiết gì đến cả sống nữa.

Dũng nói :

— Tôi thương anh ấy quá. Anh ấy khổ sở suốt đời.

— Nhưng đã chắc đâu là anh ấy khổ.

Dũng giảng giải :

— Không phải anh ấy liều thân như thế là khổ đâu. Khổ là vì anh ấy không còn biết sống và làm theo đường nào để đến nỗi chỉ còn một bước liều thôi.

Dũng nghĩ đến cách sống khốn đốn của Thái sau khi bị đuổi khỏi nhà trường và nghĩ đến hiện tình của mình và Trúc.

— Còn bao nhiêu các anh khác cũng bó buộc như Thái, cũng phất phơ vô định như Thái, nhưng ít ra các anh kia còn hy vọng, còn tìm. Có lẽ tìm, tìm mãi suốt đời không ra, nhưng cứ sống để tìm, thế cũng đủ.

Trời lấm tấm mưa, nhưng nền trời ở phía xa lại sáng hẳn lên. Rặng cây nhãn trên đê, cạnh bến đò Gió mờ rõ trong mưa bụi và khói ở các mái nhà tỏa ra như mấy vết mực tàu đương lan trên tờ giấy trắng ướt đẫm nước.

Qua đò, vào hàng nghỉ ngơi và mua bánh gai xong, hai anh em cắm đầu đạp thật nhanh để kịp về tới huyện, trước khi tối trời. Mưa đã tạnh, nhưng về chiều gió càng rét. Hai bên đường, tiếng nhái nghe như bay trong gió. Dũng nghĩ đến căn buồng của chàng, hơi ấm trong chăn nệm và những chữ in đẹp trên một trang sách quý dưới ánh đèn. Nhưng Dũng vẫn không vui vẻ. Chàng thấy một sự ăn năn rạo rực ở trong lòng, một sự ăn năn vô cớ, không cỗi rễ, lúc xa lúc gần như tiếng nhái hai bên đường, không biết đích ở chỗ nào đưa đến.

Tới đầu phố huyện thì trời tối hẳn. Qua hàng rào cây, trường học có ánh đèn thấp thoáng. Dũng và Trúc cùng đạp thong thả lại. Trong khung cửa sổ, Dũng nhìn thấy bóng Thảo đứng xoay lưng ra ngoài ; cạnh cây đèn có chao bằng lụa xanh, Lâm đương cúi đầu viết. Dũng bấm chuông liên thanh. Trúc cất tiếng nói thật to :

— Sang năm thế nào cũng đỗ tú tài. Thần giáng về báo mộng cho đấy. Học chăm làm gì cho mệt.

Rồi chàng hát tiếp theo :

— *Bên anh đọc sách, bên nàng đứng trơ.*

Hai người cùng cười rồi đạp thật nhanh cho Thảo không kịp nhận ra là ai.

Dũng nói :

— Gia đình lạc thú.

Về đến cổng, thấy trong nhà Đính có ánh đèn « măng-xông » sáng xanh, Dũng nói :

— Dân này lại tổ tôm chứ gì. Sống để đánh tổ tôm hay sao mà đánh mãi không chán.

Qua giá lộ bộ bằng đồng bóng loáng, lẫn trong đám người ngồi trên sập đánh tổ tôm, Dũng trông thấy ai như Loan. Chàng bảo Trúc :

— Ta rẽ qua vào đây đã. Trong này chắc sẵn thức ăn.

Nghe nói có sẵn thức ăn, Trúc biểu đồng tình ngay. Dũng và Trúc bỏ mũ bước vào nhà, cùng cất tiếng một loạt :

— Chúng tôi đói lắm rồi. Trong này chắc có thức ăn ngay.

Mọi người quay ra, ngơ ngác nhìn Dũng và Trúc đầu tóc rối bời và quần áo ướt đẫm nước mưa. Hiền nói :

— Ma quỷ ở đâu hiện về thế này ?

Dũng nghiêm trang đáp :

— Em sang thăm lúa ở bên ấp.

Đính nói :

— Lúa đâu bây giờ mà thăm với nom. Rõ chú này !

Dũng cười :

— Ừ nhỉ. Tôi quên đi mất đấy.

Thuần, vợ Đính, nói :

— Chú Dũng thì làm ruộng với làm nương gì. Nay mai chú ấy ra làm quan rồi, chú ấy cần gì đến ruộng. Hai ông tướng lại đi mò mẫm ở đâu về chứ gì ?

Dũng hơi khó chịu, đáp :

— Có lẽ.

Không nhìn hẳn vào chỗ Loan ngồi, nhưng Dũng biết rằng từ lúc vào, Loan vẫn chăm chú nhìn mình. Loan ngồi khuất sau Hiền để không ai chú ý đến. Nàng không nói, không mỉm cười, chỉ yên lặng nhìn Dũng.

Dũng đặt mũ xuống bàn và đứng dựa vào thành ghế, hơi nghiêng người để lẩn mặt trong bóng tối. Loan biết rằng Dũng muốn được tự do nhìn lại mình ; hai con mắt nàng bỗng tươi hẳn lên dưới ánh đèn và hai hàng lông mi nàng hơi rung động. Nhìn Loan, Dũng thấy rõ cái ý nàng muốn bằng hai con mắt lặng lẽ diễn cho chàng biết nỗi vui sướng âm thầm được trông thấy mặt chàng.

Loan cất tiếng nói :

—Tôi chịu các anh thôi. Dễ thường các anh không biết rét là gì.

Trúc đáp :

— Truyện, cô bảo làm ruộng mà không tập chịu được rét thì làm thế nào nổi.

Dũng nói tiếp :

— Có đi ra ngoài mưa rét, khi về mới biết là ấm, cô Loan ạ.

Trúc nói :

— Mà nhất là đói. Giờ chúng tôi về thay quần áo, lúc sang may sao lại có sẵn sàng thức ăn.

Loan nói :

— Hai anh không lo. Ông chủ bà chủ giở bận đánh tổ tôm, để tôi tiếp hộ hai ông quý khách này cho.

Về buồng mình, Dũng hỏi vú già, người vú trước kia nuôi Dũng :

— Bà tham Hiệu hôm nay có đến không ?

— Có, cậu ạ. Có cả cụ thượng bà.

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...

Hãy mau gửi thơ về hỏi thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, của cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà..

Cụ lớn truyền tôi tìm cậu mãi, tôi chẳng biết cậu đi đâu, phải nói dối quanh bảo cậu sang bên ấp. Cụ lớn gắt om cả nhà.

Dũng rất khó chịu nhưng phải làm như không quan tâm đến điều đó. Chàng hỏi vú già :

— Chắc họ sang trả lời về việc cô Khánh chứ gì ?

Chàng mỉm cười và nói bằng một giọng bông đùa coi như là một chuyện chơi không quan trọng gì đối với chàng.

Bao giờ cũng vậy, khi ngồi với ông tuần, chàng hết sức tránh những câu chuyện có liên lạc xa gần tới cụ thượng Đặng và Khánh ; chàng không muốn để ông tuần có dịp nói rõ hẳn câu chuyện cưới Khánh về làm vợ chàng. Dũng biết trước rằng sẽ có sự bất bình giữa hai cha con. Vì muốn tránh một sự xung đột sẽ đến làm chàng đau khổ nên chàng phải yên lặng ; sự yên lặng khiến ông tuần tưởng lầm rằng chàng đã bằng lòng. Đối với ông, không có lý gì Dũng lại không bằng lòng được.

Trúc ra trước gương khoác chiếc áo của Dũng ngắm nghía :

— Vừa như in. Thế mới biết giời sinh voi giời sinh cỏ.

Dũng mỉm cười. Một lúc sau, Trúc giảng giải :

— Tôi là voi mà anh là cỏ. Nếu giời không sinh tôi ra thì lấy ai mặc áo của anh. Thế cho nên tôi sinh ra không phải là một người thừa. Vả lại, đức Khổng-Tử có nói : nhân chi kỳ y, bất nhi đắc kỳ hề. Cũng là nói theo ý ấy vậy.

Dũng quay lại gắt :

— Anh nói cái gì thế. Mau lên mà sang không đói lắm rồi. Và khẽ mồm chứ. Ông cụ biết tôi về thì đừng có hòng ăn ngon.

Vừa đi qua sân, Dũng vừa bực tức, ngẫm nghĩ :

— Trong lúc mình muốn tránh một sự đau lòng thì việc khó chịu kia nó cứ từ từ nó tiến. Đến một ngày kia, mình không ngăn nổi nữa.

Chàng mỉm cười nghĩ đến con đà điểu khi thấy nguy chúi đầu xuống cát, tưởng rằng không trông thấy cái nguy thì cái nguy cũng không có nữa.

— Mình là con đà điểu.

Trúc giật mình, quay lại nhìn Dũng, ngạc nhiên :

— Anh bảo anh là con gì kia ?

Hai người cùng cất tiếng cười to. Dũng quên cả lời vừa dặn Trúc cẩn thận lúc nãy. Không khí nhẹ nhàng khi mưa xong làm cho Dũng thở thấy khoan khoái. Chàng bảo Trúc :

— Không gì dễ chịu bằng ở ngoài lạnh, má lạnh, tai lạnh, mà trong người lại ấm.

Những giọt mưa đọng rơi từ lá này xuống lá khác lộp độp hai bên vườn. Hai người đi qua một quãng đường nức mùi thơm của một cây bưởi gần đó. Trời im gió nên khi ra khỏi chỗ hương thơm, hai người tưởng như vừa ra khỏi một đám sương mù bằng hương thơm của hoa bưởi đọng lại.

Vào nhà Đính, Dũng đã thấy Loan ngồi đợi bên cạnh bàn ăn. Trúc nhìn mâm cơm, nói :

— Làm gì mà long trọng thế này ? Ra phố huyện mua cho một liễn bún diêu có tiện không ?

Loan nói :

— Em vừa xuống bếp làm lấy để các anh xơi cho ngon.

— Quý hóa quá. Không ngờ cô Loan làm bếp lại khéo thế này !

— Ấy, phải tập cho quen. Về sau khỏi bị bà mẹ chồng mắng là hư thân.

Dũng nói :

— Giản tiện hơn là chọn nơi nào không có mẹ chồng.

Loan cười :

— Nhưng thế ra phải chọn nhà chồng chứ không được chọn chồng.

Tiếng người ồn ào bên bàn tổ tôm. Đính cười vang nhà nói to :

— Nước bài đánh cao lắm chứ. Quân nhị sách lên nhất định không ăn. Kể cũng gan thật !

Dũng nghĩ đến câu Thái nói lúc chiều khi chàng đến :

— Chờ mãi nhị vẫn bây giờ mới thấy.

Loan hỏi nhỏ Trúc và Dũng :

— Lúc nãy hai anh đi đâu ?

Loan không tin là Dũng đã sang thăm ruộng bên ấp. Mươi hôm trước ngồi xem nhật trình với Hiền, tình cờ nàng đọc đến chỗ đăng tin Thái vượt ngục. Nàng thấy cuộc đi chơi của Dũng hôm nay có vẻ bí mật ; nàng muốn biết rõ sự bí mật ấy và tự nhiên nàng thấy nẩy ra cái ý thích được dự vào những công cuộc của Dũng và Trúc. Loan mỉm cười và nhìn Dũng nói như có ngầm ý :

— Em biết rồi. Đừng giấu em làm gì.

(Còn nữa)

Nhất Linh

Đã có bán

Gia Đình

của KHÁI-HƯNG

Trong Tự Lực Văn Đoàn

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée

en 3 JOURS

Les Pores Dilatés *et les* Points Noires

DISPARUS POUR TOUJOURS !

Les fâcheux points noirs, les boutons, les inperfections, les rêches écailles de la peau, un teint terreux, terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche, (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astreingente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT : 1 Maron A.Rochat et cie
76, Bd Gambetta Hanoi.

NHÀ THUỐC HAY NHẤT ĐÔNG DƯƠNG

(Có thực tài, thực học)

Có bịnh mà cứ nghe quảng cáo, mua thuốc làm sẵn thì thực là dại vì thuốc bào chế sẵn sàng như vậy đâu có hợp với bịnh, với tuổi từng người. Vậy mắc bịnh, bất cứ là bịnh gì, nam, phụ, lão, ấu, hãy viết thư cho **Kỳ Biển Dược Phòng**, kể chứng bịnh, nói tuổi, sức cân nặng (âge et poids) mà lấy 1 tễ thuốc bào chế hợp với bịnh riêng của mình, thì sẽ thấy công hiệu phi thường. Nhà thuốc Kỳ Biển do 10 vị y khoa học sĩ người Trung-kỳ, đậu cử nhân, tú tài, đã năm đời làm thuốc ngoại 40 năm kinh nghiệm, đã từng theo học vị đại danh sư Hải thượng, đã từng bao nhiêu năm trị bịnh cho các vị quan lớn, các nhà danh gia vọng tộc, thanh danh lừng lẫy mọi nơi. Nay mấy vị đó chung sức lập nên Kỳ Biển Dược Phòng, được chánh phủ nhận là có thực tài, cho phép mở ra để trừ nạn lang băm. Vậy gần xa ai có bịnh chỉ nên tin nhà thuốc này, kíp viết thư lấy một tễ thuốc 1p. sẽ rõ là hay vô cùng. Thuốc gì cũng định giá 1p00 một tễ cho dễ mua : Thuốc lậu, giang mai, di mộng tinh, thuốc điều kinh, bạch đái, khí hư, thuốc đau dạ dầy, thuốc bổ huyết, an thai, dưỡng thai, thuốc cam sài trẻ con v. v. đủ thuốc trị hết mọi bịnh. Có làm ra một bộ sách dạy học thuốc 10 cuốn. Thuốc gửi lĩnh hóa giao ngân.

Thư từ hỏi bịnh, mua thuốc, mua sách xin đề :

Mr le Directeur du **KỲ BIỂN DƯỢC PHÒNG**

N. 167, Rue Frère Louis — Saigon

TRONG SƯƠNG GIÓ

(Tiếp theo trang 17)

Nó nói đúng mấy chữ dùng để chỉ bệnh kín.

Nó vẫn nói :

— Mùa rét thì hơi khổ một tí. Nhưng mùa nực thì phải biết là hả ghê lắm. Cơm tây, nước chanh luôn luôn !

Nó giảng rõ cho tôi nghe :

— Cơm tây đây nghĩa là... « nước gạo tây » cũng vậy. Còn nước chanh, là nước chanh uống thừa. Chả vì cháu cứ hay đưa giúp các nhà bác bán hàng ấy mà. Tây uống còn thừa thì cháu sơi ! Có hôm, cứ uống thế mà no thở chả được !

Nó giỗng giạc :

— Ở Hà-nội như cháu ít khi chết đói lắm nhé ! Chẳng như thằng này ! Trông thấy tây hay đội xếp thì rúm lại như con sâu.

Thằng bé buồn bã, thở ra :

— Chuyện ! Người ta chưa quen mà nị.

■

Ngày hôm sau, buổi trưa, tôi trở lại chỗ cũ. Quanh một gánh hàng nước vối, tôi thấy cả hai đứa bó gối ngồi đó, mặt thằn lằn như vừa cãi nhau xong.

Trông thấy tôi, thằng lớn nhận được mặt, hớn hở gọi tôi ra một chỗ để phân vua :

— Ông ạ, khổ quá ! Ông nhìn thằng Tý mà xem. Có phải là nó khốn nạn quá không ? Vì nó lấm la lấm lét, nên thành thử vừa hỏng bét cả. Thế này nhé. Gặp một con mụ hàng xôi, cháu đã dặn thằng Tý cứ xông vào ăn thả cửa đi. Ăn chán xong rồi mua thêm, gói lại đem đi, ra đợi cháu ở Bách-thú. Cháu cũng cố chén một bụng cho thật là no. Xong rồi, ông nghe chưa ? Chỉ còn cháu với mụ đó. Đã có hai cách : một là nói khó xin với nó. Hai là ù té chạy.

Tôi hỏi :

— Nó bắt được thì chết.

Nó bĩu môi :

— Dễ nhỉ. Bộ con mẹ nhà quê « đình dù » ấy thì chạy đi đâu ! Chỉ vướng váy là đủ ngã học máu mồm ra rồi. Mà cháu đố nó có dám rời gánh hàng ra để đuổi cháu đấy ! Tụi « yêu » nó « mưa » xôi thì bỏ mẹ. (mưa : ăn cắp).

— Thế nó kêu ?

— Nó kêu à ? Kêu đến bảy ngày cũng vậy, chỉ tổ làm trò cười cho người ta thôi. Vì chỗ này, « u xà » đội xếp ?

— Sau, ra làm sao ?

Mặt thằng đó, bỗng dài ra :

— Sau, con mẹ đó nó không bán. Nó bắt cháu phải trả tiền trước, mới khổ cho chứ !

Trọng Lang

PHARMACIE TIN
THÀM HOÀNG TÍN
Pharmacien de 1ère classe
5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI
Hiệu thuốc Tây Vườn hoa cửa Nam
TÉL. 380
Thuốc mới giá hạ

ĐÈN MĂNG-SÔNG
COLEMAN

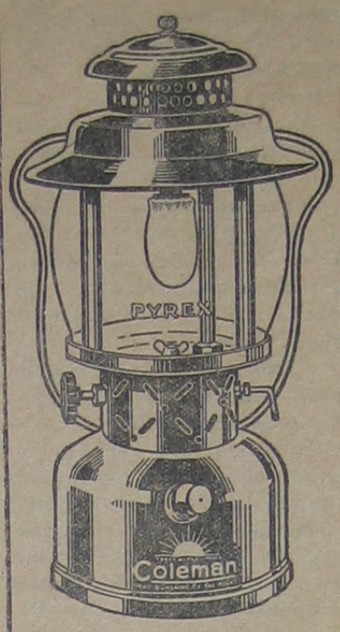

300 — 500 bougies

Hiệu đèn măng-sông có bơm tốt nhất bên Huê-Kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.
Đèn **Coleman** có 2 cỡ sáng :
200 — 300 bougies
300 — 500 bougies
Có thứ dùng dầu xăng, có thứ dùng dầu hôi.
Manchon — *Măng-sông*
Coleman *nhãn xanh*
N. 999 200 - 300 bougies
N. 1111 300—500 bougies
Có trữ bán nơi :
Lê huy Lê, *70, Rue des Paniers*
Đặng văn Tân, *29, Rue du Coton*
Quảng hưng Long, *79, Rue des Paniers*

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . .	0$09
Boite de 100 copies doubles, beau papier . . .	1. 89
Ramette de 100 — quadrillé multiple .	0. 70
Plumier laqué, couvercle chromes	0. 80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . .	0.65 à 0. 35
— plats nickelé reversible double usage . .	1. 00
— plats nickelé en pochette . .	3.10-1.63 à 0. 98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0. 40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Miên

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỒN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải

QUẢN-LÝ CÕI ĐÔNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1936 (cho cõi Đông-Pháp) →

$2.339.121,43

$2.227.770,53

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng ← vào Hội kể trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

28 Mars 1938

CHI NGÁNH ở Saigon
26, Bd. Chaigneau

CHI NGÁNH ở Hanoi
8a, phố Tràng-thi

Chủ tọa: Ông **SOULET** ở **SAIGON**
Dự kiến: Các ông **PHAM-KHAC-MINH** và **HUYNH-VAN-DAI**.

CÁCH THỨC P — Hồi nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra: 2603-5684-7272 9737-13861-15202-19457-23924-26092-29952.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

15202	Ông **HUYNH-TRONG-BOC**, Thầu khoán phố Arènes — Long tho — **HUE**	400$
26092	Ông **VO-VAN-TO**, ở **KANDAL**	400
29952	Vé chưa phát hành.	

CÁCH THỨC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 728 *có các phiếu số* 6374-8227-18575

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

6374	Ông **BUI-DINH-TINH**, Phủ Thông-sứ — **HANOI**.	1.000$

CÁCH THỨC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 939 *có 1 phiếu số* 977

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

977	Ông **LEONCE MONDOT**, Giám binh ngạch khố xanh hưu trí số 35 phố Brodeurs — **THANHHOA**	1.000$

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 110$00

Phiếu số 419 đã trúng ra là phiếu **125$00** đã hủy bỏ

8 phiếu sau này được chia số tiền lời ấy:

432	Ông **VO-THANH-BAU**, ở CHOLON	13$75
436	Ông **BUI-VAN-VINH**, ở CHOLON	13.75
437	Ông **BUI-VAN-VINH**, ở CHOLON	13.75
446	Bà **TRAN-THI-CHIEU**, ở BACLIEU	13.75
465	Bà **NGUYEN-VAN-DO**, ở GIADINH	13.75
471	Bà **NGUYEN-THI-THUOC**, ở THUDAUMOT ...	13.75
480	Ông **HOANG-PHI**, ở SONGCAU	13.75
483	Ông **PHAM-VAN-LIEU** ở SAIGON	13.75

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỒI VỐN GẤP BỘI

1402A	Vé đã bán lại.

Xổ số thứ 2 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 671 *có các phiếu số* 29672-17386-17895A-453-23816A

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

29672	Ông **GEORGES BRUNEAU**, Nhà máy nước — **HANOI** (vé tất góp)	1.478$
17386	Ông **JEAN FAUVEL**, số 34 phố Paul-Bert **HAIPHONG**	1.000
17895A	Cô **HOANG-THI-KIM-TINH**, ở TAM QUAN	200

Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 446 *có các phiếu số* 5362A-7712A-27709A 21086B-678B-5125B-9048

	Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này	Giá bán	Vốn
5362A	Cô **THAI-KIM-DIEN**, ở CHOLON	119$20	200$
7712A	Vé vô danh ở SAIGON	119.20	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ năm 28 Avril 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của bản hội bên cõi Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM có thể gây một số vốn là: mỗi tháng đóng

10.000$	—	25$00
8.000	—	20 00
5.000	—	12 50
4.000	—	10 00
2.000	—	5 00
1.000	—	2 50

Kể ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ-số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được ngần nào rồi vậy. Mỗi khi lĩnh tiền rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nữa hết. Nếu chẳng có may trong các cuộc xổ số thì vốn phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là cùng. ...

VIỄN ĐONG LẠP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh bản vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

TỔNG CUỘC Ở HANOI
32 Phố Paul-Bert—Giây nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON
68, đường Kinh-Lấp — Giây nói số 21.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu tính đến cuối tháng Février 1938 là: **813.289$22**

KỲ SỒ SỐ THỨ NĂM MƯƠI SÁU

Những số trúng ngày 28 MARS 1938

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản-lý ở 68, đường Kinh-Lấp (Bd Charner), Saigon

Do ông Baptiste **Mogenet** chủ đồn điền ở **Tayninh**, chủ-tọa, các ông **Lê-kim-Bang** thư ký thượng hạng hưu-trí ngạch Bưu-điện ở **Giadinh**, **Bùi-quốc-Thanh**, chủ đồn điền ở **Thudaumot** và ông **Nguyễn-văn-Bay**, nghiệp chủ ở **Saigon** dự tọa

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	TARIF "A"	
	Những số quay ở bánh xe ra: 2124-649-61-1468-2357-2959-846-49-1324-1387-826-2549-443-186-1476-142-142.	
3.649	M. Vo-van-Vang, Hương-sư, Tân-Đức, Tanan phiếu 400p	400$
17.959	M. Pham-van-Gia, Cựu lý-trưởng làng Mỹ-Lộc, Cẩm-khê, Kiến-An, phiếu 400p	400.
18.846	M. Pham-xuan-Thao, Tài-xế, Quangngai phiếu 1000p	1.000.
25.324	M. Nguyễn-ngọc-Liên, Ty rượu, Kim-Thành, Haiduong, phiếu 400p	400.
30.826	M. Nguyễn-van-Xuân, 60 phố Lò đúc, Hanoi, phiếu 1000p	1.000.
39.186	M. Đang-huu-Hanh, Thư-ký sở Hỏa-xa, Hanoi, phiếu 400p	400.
43.476	M. Jean Conti, Kỹ-sư ở Canh-nông, Huế phiếu 1000p	1.000.
51.142	Phiếu này chưa phát hành.	
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 8453 - 7564	
8.453	phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thôi không chơi họ nữa.	
37.564	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thôi không chơi họ nữa.	
	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 1230-443-1075 1325-2616-716-1949-1954-726-2365-2762-1355 1014-841-1944-926-1139-2247-925.	
24.726	M. Luu văn Tao, học sinh, Chợ Hạ, Ha-tinh Pu 200p.	289$
54.925	Phiếu này không phát hành.	
	Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.	

Số phiếu	Danh sách	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 2276-2766 2190-574-234-2390-1549-765-1153-2647-535-658-281 2685-1436-1705-845-676-2947.		
80.535	Mme Quan thi Ca, buôn bán, 41 phố hàng Đường Hanoi phiếu 200p.	200p00	115p80
33.658	M. Nguyễn văn Thanh, Thừa phái, Thanh-Miên, Hai-dương phiếu 200p.	200.00	115.00
43.436	M. Alexis Lan, kỹ sư, Saigon Pu 200p. . . .	200.00	290.00
51.676	M. Nguyễn Hy, làng Xuân Hòa, Nghệ-an phiếu 200p.	200.00	107 60
56.947	Phiếu này không phát hành.		

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Avril 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 Phố Tràng-Tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?

Các ngài nên mua ngay thứ **VÉ TIẾT-KIỆM MỚI** **"TITRE A"** của bổn hội từ lúc mới mua vé được lãnh 50% về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hằng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan chủ vé còn được hưởng thêm tiền lợi càng ngày càng tăng lên

Hơn 52 TRIỆU đồng bạc số tiền vốn của các người vào xứ Đông-Dương

Ví dụ: góp mỗi tháng	để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là
30$	12.000$
20.	8.000.
10.	4.000.
5.	2.000.
2.50	1.000.
1.	400.

Lúc nào tôi cũng cầu nguyện cho các khách hàng của tôi đặng hạnh phúc trong mọi sự cho những người đang ở trong cơn khủng hoảng sắp gặp tôi để tôi chỉ bảo những điều hay mà mừng, dở mà tránh.

Muốn biết :

DĨ VÃNG, TƯƠNG LAI và HIỆN TẠI, CỬA NHÀ và NHÂN DUYÊN

gửi chữ ký tên (ký bằng chữ hán hay quốc ngữ cũng được) *tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào cho*

Prof. Khanhson

36, JAMBERT – HANOI

Cho được tiện việc, tôi cắt mấy Nam, Nữ thay mặt tôi đi các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc để nhận chữ ký và tiền, vậy nếu người nào có các (carte) riêng của tôi và chân dung tôi thì các ngài hãy tin và khi nhận reçu cũng nên cẩn thận xem có dấu hiệu của tôi không. Ai muốn giúp tôi việc này xin mời lại chơi nói truyện sẽ được lương hậu, người nào không có căn bản tử tế thì đừng lại

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẤT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) tiện dịp đi xem lăng tẩm và dự nhiều cuộc điền kinh trọng thể. Nếu muốn được lãi tiền tầu xa xin mời lại thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÊ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng-cáo.

SÂM NHUNG BÁCH BỔ HỒNG KHÊ. — Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quí giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng-sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di-tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, hoặc ra khí hư (bạch đái ba) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, cả chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau mình mỏi mệt, kém ăn, kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam-phụ lão ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm-Nhung Bách-Bổ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00 (4 viên)

THUỐC HỒNG-KHÊ số 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bổ thận Hồng-Khê số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung, với các vị thuốc rất bổ rất ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt-dương » được mãn-nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà cứ dùng thử một gói 0p25, sẽ thấy phòng sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p. mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

THUỐC « CAI HỒNG-KHÊ ». — Không chồn lần chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đã không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 3p, 5p, là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHONG TÌNH HỒNG-KHÊ. — *Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ !* Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30 mỗi hộp 0p60 cũng khỏi rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm mà không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 môn thuốc hoàn tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bày Hội-chợ Haiphong năm nay được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « **Bội tinh vàng** ».

In tại nhà in Thuy-Ký, Hanoi Tél : 869

Le Gérant NguyễnTường Lân